

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HÀ NHẬT THĂNG (Tổng Chủ biên)
PHẠM VĂN HÙNG (Chủ biên) - ĐẶNG THUÝ ANH - VŨ XUÂN VINH
NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG - PHẠM KIM DUNG

GIÁO DỤC CÔNG DÂN

7

(Tái bản lần thứ mười bảy)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng cho các em học sinh lớp sau !

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung : Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập lần đầu : TRẦN VĂN THẮNG - TẠ HOÀI NAM

Biên tập tái bản : HOÀNG KIM LIÊN

Biên tập kỹ thuật : NGUYỄN KIM TOÀN - TRẦN THANH HẰNG

Trình bày bìa : BÙI QUANG TUẤN

Sửa bản in : HOÀNG KIM LIÊN

Chế bản : CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7

Mã số : 2H714T0

In.....bản (QĐ.....), khổ 17 x 24cm.

Đơn vị in :địa chỉ.....

Cơ sở in :địa chỉ.....

Số ĐKXB : 01-2020/CXBIPH/298-869/GD

Số QĐXB :/QĐ-GD/ngày tháng năm

In xong và nộp lưu chiểu tháng..... năm

Mã số ISBN : 978-604-0-18577-8.

Bài 1

SỐNG GIẢN DỊ

1 TRUYỀN ĐỌC

Bác Hồ trong ngày Tuyên ngôn Độc lập

Sáng sớm tinh mơ ngày 2 tháng 9 năm 1945, từ các làng ngoại thành và các tỉnh quanh Thủ đô Hà Nội, gần một triệu người tay cầm cờ, hoa, biểu ngữ đã trùng trùng điệp điệp kéo về Quảng trường Ba Đình, tràn ngập cả những đường phố xung quanh. Dưới bầu trời mùa thu trong xanh, lá cờ đỏ sao vàng hiên ngang phấp phới trên lề đài như vẫy gọi, chào đón đàn con yêu của đất nước.

Trong buổi lễ long trọng, người dân Việt Nam náo nức chờ đợi được thấy Lãnh tụ, vị Chủ tịch đầu tiên của nước Cộng hòa mới. Trong trí tưởng tượng của mọi người, vị Chủ tịch nước đầu tiên sẽ không mặc áo hoàng bào, thắt đai khâm ngọc như một vị Hoàng đế ngày xưa, nhưng nhất định phải ăn mặc sang trọng và đầy vẻ uy nghiêm.

Nhưng khi Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất hiện trên lề đài, mọi người đã vô cùng ngạc nhiên. Chủ tịch Hồ Chí Minh cười đôn hậu, vẫy chào đồng bào, thân mật giản dị như một người cha hiền về với đàn con. Bác mặc bộ quần áo ka-ki, đội mũ vải đã bạc màu và đi đôi dép cao su bình dị. Cả một biển người xao động, hò reo như sấm dậy, ai cũng cố nghensis cao lên để nhìn cho rõ Người. Nhiều người không cầm được nước mắt vì sung sướng, cảm động khi được nhìn thấy Bác Hồ.

“Tôi nói đồng bào nghe rõ không ?”

Với giọng nói ấm áp, gần gũi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xoá tan tất cả những gì còn xa cách giữa vị Chủ tịch nước với mọi người và Người thật sự là vị Cha già kính yêu của dân tộc Việt Nam.

(Theo *Bác Hồ kính yêu*
NXB Kim Đồng, Hà Nội, 1977)



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập* ngày 2-9-1945,
khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
(Ảnh : Thông tấn xã Việt Nam)

Gợi ý

- a) Em có nhận xét gì về trang phục, tác phong và lời nói của Bác Hồ trong truyện đọc trên ?
- b) Theo em, trang phục, tác phong và lời nói của Bác đã có tác động như thế nào tới tình cảm của nhân dân ta ? Em hãy tìm thêm những ví dụ khác nói về sự giản dị của Bác Hồ.
- c) Tính giản dị còn biểu hiện ở những khía cạnh nào khác trong cuộc sống ?
Lấy ví dụ minh họa.
- d) Sống giản dị có tác dụng gì trong cuộc sống của chúng ta ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Sống giản dị là sống phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của bản thân, gia đình và xã hội, biểu hiện ở chỗ : không xa hoa lãng phí ; không cầu kì, kiêu cách.

b) Giản dị là phẩm chất đạo đức cần có ở mỗi người. Người sống giản dị sẽ được mọi người xung quanh yêu mến, cảm thông và giúp đỡ.

- Tục ngữ : *Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.*
- Danh ngôn : “*Trang bị quý nhất của một người là khiêm tốn và giản dị*”.

Ph. Ăng-ghen

③ BÀI TẬP

a) Trong các tranh sau đây, theo em, bức tranh nào thể hiện tính giản dị của học sinh khi đến trường ? Vì sao ?



①



②



③



④

- b) Trong các biểu hiện sau đây, theo em, biểu hiện nào nói lên tính giản dị ?
- (1) Diễn đạt dài dòng, dùng nhiều từ câu kì, bóng bẩy ;
 - (2) Lời nói ngắn gọn, dễ hiểu ;
 - (3) Nói nãng cộc lốc, trống không ;
 - (4) Làm việc gì cũng sơ sài, qua loa ;
 - (5) Đối xử với mọi người luôn chân thành, cởi mở ;
 - (6) Thái độ khách sáo, kiêu cách ;
 - (7) Tổ chức sinh nhật linh đình.
- c) Tìm thêm những biểu hiện khác của tính giản dị và không giản dị trong cuộc sống hằng ngày mà em biết.
- d) Tìm tấm gương sống giản dị của những người xung quanh em.
 - d) Theo em, học sinh cần phải làm gì để rèn luyện tính giản dị ?
 - e) Em hãy sưu tầm một số câu thơ, câu ca dao hoặc tục ngữ nói về tính giản dị.

Bài 2

TRUNG THỰC

1 TRUYỆN ĐỌC

Sự công minh, chính trực của một nhân tài

“Không một ai thời cổ có thể sánh bằng !” - Đó là lời khen và đánh giá của Mi-ken-lăng-giơ* đối với Bra-man-tơ, một kiến trúc sư nổi tiếng của Ý thời bấy giờ. Bra-man-tơ vốn không phải là người mà Mi-ken-lăng-giơ ưa thích, mà là một kình địch - người làm hại không ít đến sự nghiệp của ông. Bra-man-tơ, vì ngại danh tiếng của Mi-ken-lăng-giơ sẽ lây lùng, lẩn át mình nếu ông hoàn thành được ngôi mộ cho

Giáo hoàng Giuy-lơ II, nên đã tìm cách cản trở việc xây dựng ngôi mộ đó. Điều này đã làm Mi-ken-lăng-giơ vô cùng tức giận. Song, khi đảm nhận xây dựng nóc tròn của giáo đường Xanh Pi-e, cân nhắc xét duyệt các phương án xây dựng, Mi-ken-lăng-giơ đã công khai đánh giá rất cao Bra-man-tơ. Ông tuyên bố : “Với tư cách là nhà kiến trúc, Bra-man-tơ thực vĩ đại. Không một ai thời cổ có thể sánh bằng !”.

Lời đánh giá trên biểu lộ tính cách trung thực, trọng chân lí và công minh của một nhân tài vĩ đại.

(Theo *Cuộc sống và sự nghiệp*, Tập 5
NXB Kim Đồng, Hà Nội, 1976)

Chú thích

* *Mi-ken-lăng-giơ* (1475-1564) : nhà thơ, họa sĩ, nhà điêu khắc, nhà kiến trúc danh tiếng của Ý thời kì Phục hưng.

Gợi ý

- Mi-ken-lăng-giơ đã có thái độ như thế nào đối với Bra-man-tơ, một người vốn kinh địch với ông ?
- Vì sao Mi-ken-lăng-giơ lại xử sự như vậy ? Điều đó chứng tỏ ông là người như thế nào ?
- Em hiểu thế nào là trung thực ?

② NỘI DUNG BÀI HỌC

- Trung thực là luôn tôn trọng sự thật, tôn trọng chân lí, lẽ phải ; sống ngay thẳng, thật thà và dám dũng cảm nhận lỗi khi mình mắc khuyết điểm.
- Trung thực là đức tính cần thiết và quý báu của mỗi con người. Sống trung thực giúp ta nâng cao phẩm giá, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội và sẽ được mọi người tin yêu, kính trọng.
 - Tục ngữ : *Cây ngay không sợ chết đứng.*
 - Danh ngôn : “*Phải thành thật với mình, có thể mới không dối trá với người khác*”.

Séc-xpia

③ BÀI TẬP

a) Trong những hành vi sau đây, hành vi nào thể hiện tính trung thực ? Giải thích vì sao ?

- (1) Làm hộ bài cho bạn ;
- (2) Quay cờ trong giờ kiểm tra ;
- (3) Nhận lỗi thay cho bạn ;
- (4) Thắng thắn phê bình khi bạn mắc khuyết điểm ;
- (5) Dũng cảm nhận lỗi của mình ;
- (6) Nhặt được của rơi, đem trả lại người mất ;
- (7) Bao che thiếu sót của người đã giúp đỡ mình.

b) Thầy thuốc giàu không cho người bệnh biết sự thật về căn bệnh hiểm nghèo của họ. Em có suy nghĩ gì về việc làm đó của người thầy thuốc ?

c) Hãy kể lại những việc làm thể hiện tính trung thực hoặc thiếu trung thực mà em thấy trong cuộc sống hằng ngày.

d) Đối với người học sinh, để rèn luyện tính trung thực, theo em cần phải làm gì ?

đ) Hãy kể lại một câu chuyện nói về đức tính trung thực (hoặc sưu tầm một đoạn thơ hay ca dao, tục ngữ, danh ngôn nói về đức tính này).

Bài 3

TỰ TRỌNG

① TRUYỆN ĐỌC

Một tâm hồn cao thượng

Đây là một câu chuyện có thật do chính người trong truyện thuật lại. Ông là một giáo viên người Anh. Mỗi khi kể, ông thường không cầm được nước mắt, xúc động, nghẹn ngào. Ông nói :

Nhà tôi ở một phố giữa Thủ đô Luân Đôn. Một hôm, tôi vừa ra khỏi cửa thì gặp một cậu bé chừng mười hai, mươi ba tuổi ăn mặc tồi tàn, rách rưới ; mặt mũi gầy gò, xanh xao ; chìa những bao diêm khẩn khoản mồi tôi mua giúp một bao.

Tôi mở ví tiền và chép miệng :

- Rất tiếc là tôi không có xu lẻ.

- Thưa ông, không sao ạ. Ông cứ đưa cho cháu một đồng tiền vàng. Cháu chỉ chạy loáng một lát đến hiệu buôn để đổi, rồi hoàn lại cho ông tiền lẻ còn thừa.

Tôi chăm chú nhìn cậu bé và lưỡng lự :

- Thật chứ ?

- Thưa ông, thật ạ. Cháu không phải là một đứa dối trá.

Nét mặt của cậu bé trông rất cương trực và tự hào tới mức làm tôi tin và giao ngay cho cậu một đồng tiền vàng. Nhưng năm phút, mười phút, rồi mười lăm phút trôi qua mà vẫn không thấy cậu trở lại. Tôi bắt đầu nghi ngờ cậu bé. Nửa giờ sau, chờ mất công, tôi lững thững tiếp tục cuộc dạo chơi và tự nhủ : “Cần rút kinh nghiệm, không nên tin vào bọn trẻ này” !

Vài giờ sau, khi trở về nhà, tôi ngạc nhiên, thấy có một cậu bé đang đợi tôi. Diện mạo cậu bé này rất giống cậu bé đã cầm tiền của tôi, nhưng nhỏ hơn vài tuổi, gầy gò, xanh xao hơn và thoảng một nỗi buồn tuyệt vọng :

- Thưa ông, có phải ông vừa đưa cho Rô-be một đồng tiền vàng không ạ ?

Tôi khẽ gật đầu. Cậu bé tiếp :

- Thưa ông, đây là tiền lẻ hoàn lại... Rô-be nhờ cháu... mang đến trả ông... Rô-be là anh cháu... chúng cháu mô cõi... Anh cháu không thể mang tiền trả ông được... vì anh ấy... bị xe chết*... đang nằm ở nhà và khó lòng... sống nổi...

Em bé không nói được hết câu vì những tiếng nấc xé lòng. Tôi sững sờ cả người, tim se lại vì hối hận, hỏi dồn :

- Vậy bây giờ Rô-be ở đâu ? Hãy dẫn tôi đến.

Sau khi dừng lại một chút trước chiếc hầm nhỏ của một căn nhà đổ nát, em bé nói :

- Thưa ông, đây là nhà chúng cháu.

Trong một góc tối của căn hầm, cạnh chiếc bếp lò cũ kĩ đã tắt ngấm từ lâu, giữa một đống giẻ rách, tôi nhận ra Rô-be nằm dài, bất động. Mặt em lúc này trắng bệch. Một dòng máu đỏ từ trán chảy xuống.



Rô-be đưa mắt nhìn về phía tôi, giọng thều thào, yếu ớt :

- Thưa ông, ông hãy lại gần đây.

Tôi quỳ xuống bên em, cầm lấy bàn tay em - bàn tay khẳng khiu, gầy gò, đáng thương, lạnh ngắt.

- Sác-lây, em đưa tiền trả ông rồi chứ ?

Cậu bé gật đầu, mắt vẫn sưng mọng.

- ... Ôi ! Đấy, ông xem, cháu không phải là đứa dối trá mà.

Tôi cúi sát xuống người em, hôn vào chõ trán bị thương nứt rạn và nói với Rô-be rằng : “Em hãy bình tâm, dù bất cứ tình huống nào, tôi cũng sẽ nuôi nấng Sác-lây cho em”. Tôi nói dịu dàng, âu yếm an ủi Rô-be, để cái chết của em được thanh thản.

Bàn tay khốn khổ của em nằm gọn trong tay tôi lạnh dần, lạnh dần...

Em bé nghèo túng của tôi đã từ giã cõi đời quá ngắn ngủi như vậy đấy. Cái chết đó làm cho tôi thấy rằng, trong cuộc đời tôi chưa hề được thấy một cử chỉ, hành động nào đẹp đẽ, cao cả như vậy. Một tâm hồn vô cùng cao thượng ẩn náu trong một em bé sống trong cảnh rất đỗi cực khổ nghèo nàn.

(Theo *Truyện ngắn nước Anh*)

Chú thích

* *Bị xe chết* : bị đụng xe, bị tông xe...

Gợi ý

- a) Vì sao Rô-be lại nhờ em mình là Sác-lây đến trả lại tiền cho người mua diêm - tác giả câu chuyện trên ?
- b) Việc làm đó thể hiện đức tính gì ?
- c) Hành động của Rô-be đã tác động thế nào đến tình cảm của tác giả ? Vì sao ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

a) Tự trọng là biết coi trọng và giữ gìn phẩm cách, biết điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với các chuẩn mực xã hội, biểu hiện ở chỗ : cư xử đàng hoàng, đúng mực, biết giữ lời hứa và luôn làm tròn nhiệm vụ của mình, không để người khác phải nhắc nhở, chê trách.

b) Tự trọng là phẩm chất đạo đức cao quý và cần thiết của mỗi con người. Lòng tự trọng giúp ta có nghị lực vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao phẩm giá, uy tín cá nhân của mỗi người và nhận được sự quý trọng của mọi người xung quanh.

- Tục ngữ :
 - *Chết vinh còn hơn sống nhục.*
 - *Chết đứng còn hơn sống quỳ.*
 - *Đói cho sạch, rách cho thơm.*

• Danh ngôn : “*Chỉ có tính tự lập và tự trọng mới có thể nâng chúng ta lên trên những nhổ nhen của cuộc sống và những bão táp của số phận*”.

A.X. Pu-skin

❸ BÀI TẬP

a) Em hãy cho biết, trong các hành vi sau đây, hành vi nào thể hiện tính tự trọng ? Giải thích vì sao ?

(1) Không làm được bài, nhưng kiên quyết không quay còp và không nhìn bài của bạn ;

(2) Dù khó khăn đến mấy cũng cố gắng thực hiện bằng được lời hứa của mình ;

(3) Khi có khuyết điểm và được nhắc nhở, Nam đều vui vẻ nhận lỗi, nhưng chẳng mấy khi sửa chữa ;

(4) Chỉ những bài kiểm tra nào được điểm cao Tâm mới đem khoe với bố mẹ, còn điểm kém thì giấu đi ;

(5) Đang đi chơi cùng bạn bè, Lan rất xấu hổ khi gặp cảnh bố hoặc mẹ mình lao động vất vả ;

b) Kể lại một số việc làm thể hiện tính tự trọng hoặc thiếu tính tự trọng mà em thấy trong cuộc sống hằng ngày.

c) Theo em, cần phải làm gì để rèn luyện tính tự trọng ?

d) Em hãy kể lại một câu chuyện nói về tính tự trọng.

đ) Em hãy sưu tầm một số câu thơ, câu ca dao hoặc tục ngữ, danh ngôn nói về tính tự trọng.

Bài 4

ĐẠO ĐỨC VÀ KĨ LUẬT

1 TRUYỀN ĐỌC

Một tấm gương tận tụy vì việc chung

Nguyễn Phi Hùng là một trong tám người, đại diện cho hơn một trăm anh em trong đội Cắt cây, tia cành của Công ty Công viên - Cây xanh đường phố Hà Nội được cử đi dự Hội nghị biểu dương “Người tốt việc tốt” của Thành phố tổ chức ở Cung Văn hoá hữu nghị Hà Nội⁽¹⁾.

Nói về công việc, Hùng tâm sự : “Lúc đầu, ngồi chót vót trên cây cao cách mặt đất mấy chục mét cũng “hốt”⁽²⁾, hoa mắt chóng mặt, phải ôm lấy thân cây, không dám nhìn xuống đất, sau rồi cũng quen dần. Nhưng dù lần đầu hay khi đã quen cũng đều phải thực hiện rất nghiêm ngặt quy định bảo hộ lao động khi làm việc, phải qua huấn luyện về quy trình kĩ thuật, nhất là về an toàn lao động mới

được lén cây. Khi trèo cây phải khoác lén người đầu thú : dây bảo hiểm, thùng lớn, cưa tay, cưa máy..."

Được hỏi khó khăn nhất trong nghề nghiệp của anh là gì ? Anh kể : Cây trong thành phố người ta buộc, vắt vào nó bao nhiêu là thứ : dây điện, dây điện thoại, biển quảng cáo... chằng chịt. Số nhất là dây điện, gấp chõ dây hở, dây trần điện cao thế, không cẩn thận, không thực hiện nghiêm ngặt kỉ luật lao động sẽ rất nguy hiểm. Muốn hạ một cây phải có một bộ phận cán bộ chuyên môn đi khảo sát trước từng cây, ghi số vào sổ và phải có lệnh của Công ty cho chặt, mới được chặt, đâu có phải tự ý muốn chặt, cắt cây nào cũng được. Mọi việc phải làm xong trước tháng 7, trước mùa mưa bão. Vào mùa này, phải trực 24/24 giờ. Nhiều khi cây đổ, cành gãy phải làm việc suốt ngày đêm trong mưa rét, quần áo ướt sũng để sớm khắc phục hậu quả, giải phóng mặt đường. Làm việc vất vả, thầm lặng, thu nhập lại thấp hơn so với nhiều nghề khác, nhưng Hùng cũng như anh em trong Đội vẫn vui vẻ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hùng không bao giờ đi muộn về sớm, sẵn sàng giúp đỡ đồng đội, nhận việc khó khăn nguy hiểm... Anh luôn được mọi người xung quanh tôn trọng và yêu quý, vì Phi Hùng luôn phát huy phẩm chất đạo đức và kỉ luật của anh bộ đội Cụ Hồ. Anh xứng đáng với danh hiệu "Người tốt việc tốt" của Thành phố.

Phỏng theo Giang Quân
(Trong cuốn *Những bông hoa đẹp*, NXB Hội Nhà văn)

Chú thích

- (1) *Cung Văn hoá hữu nghị Hà Nội* : Cung Văn hoá hữu nghị Việt - Xô (trước đây).
- (2) *Hốt* : sợ.

Gợi ý

- a) Những việc làm nào chứng tỏ anh Hùng là người có tính kỉ luật cao ?
- b) Những việc làm nào của anh Hùng thể hiện anh là người biết chăm lo đến mọi người và có trách nhiệm cao trong công việc ?
- c) Để trở thành người sống có đạo đức, vì sao chúng ta phải tuân theo kỉ luật ?

② NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Đạo đức là những quy định, những chuẩn mực ứng xử của con người với người khác, với công việc, với thiên nhiên và môi trường sống, được nhiều người thừa nhận và tự giác thực hiện.

b) Kỉ luật là những quy định chung của một cộng đồng hoặc của tổ chức xã hội (nhà trường, cơ sở sản xuất, cơ quan...) yêu cầu mọi người phải tuân theo nhằm tạo ra sự thống nhất hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc.

c) Giữa đạo đức và kỉ luật có mối quan hệ chặt chẽ. Người có đạo đức là người tự giác tuân thủ kỉ luật và người chấp hành tốt kỉ luật là người có đạo đức. Sống có kỉ luật là biết tự trọng, tôn trọng người khác.

Tự giác thực hiện những chuẩn mực đạo đức, quy định của cộng đồng, tập thể, chúng ta sẽ cảm thấy thoải mái và được mọi người tôn trọng, quý mến.

③ BÀI TẬP

a) Trong những hành vi dưới đây, theo em, hành vi nào vừa biểu hiện đạo đức, vừa thể hiện tính kỉ luật ?

- (1) Không nói chuyện riêng trong lớp ;
- (2) Quay cổ trong khi thi ;
- (3) Luôn giúp đỡ bạn bè khi khó khăn ;
- (4) Tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường ;
- (5) Luôn hối hận khi làm điều gì sai trái ;
- (6) Không hút thuốc lá, không uống rượu ;
- (7) Làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.

b) Em hãy nêu những biểu hiện thiếu tính kỉ luật của một số bạn học sinh hiện nay và tác hại của nó.

c) Hoàn cảnh gia đình bạn Tuấn rất khó khăn, Tuấn thường xuyên phải đi làm kiếm tiền giúp đỡ bố mẹ vào ngày chủ nhật, vì vậy, thỉnh thoảng Tuấn báo cáo vắng mặt trong những hoạt động do lớp tổ chức vào chủ nhật.

Có bạn ở lớp cho rằng Tuấn là học sinh thiếu ý thức tổ chức kỉ luật.

- Em có đồng tình với ý kiến trên không ? Vì sao ?
- Nếu em học cùng lớp với Tuấn, em sẽ làm gì để Tuấn được tham gia sinh hoạt với tập thể lớp trong những ngày chủ nhật ?

d) Em có dự định gì về rèn luyện đạo đức và kỉ luật trong những năm tháng còn là học sinh ?

Bài 5

YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI

1 TRUYỆN ĐỌC

Bác Hồ đến thăm người nghèo

Tối 30 Tết năm Nhâm Dần (1962), đường phố mịt mù trong làn mưa bụi. Trời rét ngọt, xe ô tô đưa Bác tới đâu phố Lý Thái Tổ thì dừng lại. Bác tới thăm gia đình chị Chín. Bác chọn một gia đình có nhiều khó khăn để đến thăm và chúc Tết. Chồng chị Chín mất, để lại ba đứa con nhỏ. Chị phải đi làm công nhật, gấp việc gì làm việc đó để lấy tiền nuôi con.

Nhìn thấy Bác bước vào nhà, chị Chín xúc động, các con chị reo lên : “Bác Hồ, Bác Hồ !”... Bác Hồ đến bên các cháu, âu yếm xoa đầu rồi trao quà Tết cho các cháu. Bác quay lại hỏi chị Chín :

- Thím hiện nay làm gì ?
- Dạ... thưa Bác...
- Thím vẫn chưa có công việc ổn định à ?
- Dạ, cháu đã ngoài ba mươi tuổi, lại ít được học hành nên tìm việc làm ổn định cũng khó ạ.

Bác quay lại nhìn ông Chủ tịch Uỷ ban hành chính Thành phố Hà Nội, rồi Bác lại hỏi tiếp chị Chín :

- Mẹ con thím có bị đói không ?
- Dạ, bữa cơm, bữa cháo cũng tạm đủ ạ !

Nói tới đây chị Chín rơm rớm nước mắt.

Bác chỉ vào cháu lớn nhất và hỏi chị Chín :

- Cháu có đi học không ?
- Dạ, cháu đang học lớp 4 ạ. Cháu nó vất vả lắm, sáng đi học, chiều về trông em và lao động giúp đỡ gia đình. Dù khó khăn, cháu cũng cố cho các cháu học hành.

Nghe chị Chín nói, Bác tỏ ý hài lòng. Bác ân cần dặn dò chị về việc làm ăn và học hành cho các cháu.

Trên đường về Phủ Chủ tịch, mưa xuân như rắc bụi, trời càng lạnh. Ngồi trong xe, Bác đăm chiêu suy nghĩ.

Sau Tết, Bác Hồ đã chỉ thị cho Uỷ ban hành chính Thành phố Hà Nội phải chú ý tạo công ăn việc làm cho những người lao động gặp nhiều khó khăn như chị Chín.

Theo **Vũ KỲ**

(Trong cuốn *Kể chuyện Bác Hồ*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1988)

Gợi ý

- Những chi tiết nào trong truyện thể hiện sự quan tâm, thông cảm và giúp đỡ của Bác Hồ đối với gia đình chị Chín ?
- Những chi tiết ấy biểu hiện đức tính gì của Bác Hồ ?
- Em hiểu thế nào là yêu thương con người ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- Yêu thương con người là quan tâm, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho người khác, nhất là những người gặp khó khăn, hoạn nạn.
- Yêu thương con người là truyền thống quý báu của dân tộc, cần được giữ gìn, phát huy.
- Người biết yêu thương mọi người sẽ được mọi người yêu quý và kính trọng.

• Tục ngữ :

Thương người như thể thương thân.

❸ BÀI TẬP

- Em hãy nhận xét hành vi của những nhân vật nêu trong các tình huống sau đây :

- Mẹ bạn Hải không may bị ốm, Nam biết tin đã rủ một số bạn cùng lớp đến thăm hỏi, chăm sóc mẹ bạn Hải.

- Bé Thuý ở nhà một mình, chẳng may bị ngã. Long đi học về qua, thấy vậy đã vào băng bó vết thương ở tay cho Thuý và mời thầy thuốc đến khám cho em.

- Vân bị ốm phải xin phép nghỉ học ở nhà một tuần. Chi đội lớp 7A cử Toàn chép và giảng bài cho Vân sau mỗi buổi học, nhưng bạn Toàn không đồng ý, với lí do Vân không phải là bạn thân của Toàn.

- Trung hỏi vay tiền của Hồng để mua thuốc lá hút, Hồng không cho Trung vay mà còn khuyên Trung không nên hút thuốc lá.

b) Tìm những câu ca dao, tục ngữ, danh ngôn nói về tình thương yêu của con người đối với con người.

c) Hãy kể về một việc làm cụ thể của em thể hiện tình thương yêu giúp đỡ mọi người (đối với cha mẹ, anh chị em, bạn bè hoặc hàng xóm láng giềng, người trên đường phố...).

d) Em hãy kể về những tấm gương (trong lớp, trong trường hoặc nơi em ở) đã giúp người khác trong đời sống, trong học tập thể hiện truyền thống “lá lành đùm lá rách” của dân tộc ta.

Bài 6

TÔN SỰ TRỌNG ĐẠO

① TRUYỀN ĐỌC

Bốn mươi năm vẫn nghĩa nặng tình sâu

Mới hơn bảy giờ sáng mà sân trường đã nhộn nhịp. Tám giờ, thầy Bình đến. Mọi người chạy đến vây quanh thầy chào hỏi thăm thiết, tặng thầy những bó hoa tươi thắm. Không khí thật cảm động. Thầy Bình ngõ ngàng nhớ lại những học trò này của lớp 7A Trường cấp II*. Tân Mão bốn mươi năm về trước trong buổi chia tay thầy khi tốt nghiệp cấp II. Chỉ có điều khác, trước mặt thầy giờ đây là những người đã đứng tuổi, “chững chạc” hơn, nhiều người tóc đã điểm bạc. Nhiều người trên ngực lấp lánh huân chương, huy chương, ghi nhận những chiến công, thành tích trên các lĩnh vực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thầy trò tay bắt mặt mừng, nhoè lệ trong ngày gặp mặt...



Ông Nam, nguyên là lớp trưởng, vẫn cách nói nhỏ ngày xưa : “Tất cả chú ý ! Nghiêm !”, rồi hạ giọng hóm hỉnh : “Kính mời thầy và mời tất cả các bạn vào lớp để học bài *Tình thầy trò*”. Tất cả cười vang vui vẻ và kéo vào lớp.

Lớp học bây giờ được xây lại đẹp và khang trang hơn xưa nhiều, nền nhà lát đá hoa, có cửa kính, quạt trần... Vừa vào đến lớp, ông Nam mời thầy Bình lên bục giảng như trước đây và mọi người tự tìm chỗ ngồi của mình. Ba mươi hai học sinh cũ có mặt lại ngồi trong lớp học như cách đây bốn mươi năm về trước. Bài học hôm nay không phải là nghe thầy Bình giảng mà là thầy nghe học sinh cũ nói về những kỉ niệm thầy trò, bày tỏ lòng biết ơn và báo cáo với thầy về những công việc của mỗi người trong những năm qua.

Biết bao kỉ niệm giữa thầy và trò được nhắc lại làm ai nấy đều bồi hồi, xúc động. Đã quá trưa mà buổi gặp mặt vẫn chưa kết thúc được.

Ông Nam nay là Trưởng ban liên lạc học sinh cũ của lớp, thay mặt những người dự họp đứng lên phát biểu, bày tỏ tình cảm chân thành của những học trò cũ đối với người thầy đã cho họ kiến thức và tình yêu trong cuộc đời.

Buổi gặp mặt kết thúc, thầy và trò lưu luyến mãi không muốn ra về.

Yên Thái

Chú thích

* Cấp II : tương đương với cấp Trung học cơ sở hiện nay.

Gợi ý

- a) Những chi tiết nào trong truyện thể hiện sự kính trọng và biết ơn của những học sinh cũ đối với thầy Bình ?
- b) Em hiểu thế nào là tôn sư trọng đạo ?
- c) Em hãy nêu một số biểu hiện thiếu tôn sư trọng đạo trong học sinh hiện nay.

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

a) Tôn sư trọng đạo là : Tôn trọng, kính yêu và biết ơn đối với những người làm thầy giáo, cô giáo (đặc biệt đối với những thầy, cô giáo đã dạy mình), ở mọi lúc mọi nơi ; coi trọng những điều thầy dạy, coi trọng và làm theo đạo lí mà thầy đã dạy cho mình.

b) Tôn sư trọng đạo là một truyền thống quý báu của dân tộc, chúng ta cần phát huy.

- Tục ngữ : *Không thầy đúc mà làm nên.*
- Châm ngôn : *Nhất tự vi sư, bán tự vi sư.*

❸ BÀI TẬP

a) Trong những hành vi sau đây, hành vi nào thể hiện thái độ tôn sư trọng đạo ? Hành vi nào cần phê phán ? Vì sao ?

(1) Ngày chủ nhật, Năm ra chợ, gặp cô giáo cũ, Năm đứng nghiêm, bỏ mũ chào cô ;

(2) Thầy Minh ra bài tập Toán cho học sinh về nhà làm. Mải chơi nên Hoa không làm bài tập ;

(3) Anh Thắng là một sinh viên đại học, nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, anh Thắng đã viết thư thăm hỏi cô giáo cũ dạy anh từ hồi lớp 1 ;

(4) Giờ trả bài Tập làm văn, An bị điểm kém. Vừa nhận được bài từ tay thầy giáo, An đã vò nát và đút bài vào ngăn bàn.

b) Em hãy tìm một số câu ca dao, tục ngữ nói về sự kính trọng và lòng biết ơn thầy giáo, cô giáo.

c) Trong những câu dưới đây, theo em, câu nào thể hiện rõ nhất về tôn sự trọng đạo ?

- (1) Ân trả, nghĩa đền.
- (2) Không thây đố mà làm nên.
- (3) Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng.
- (4) Muốn sang thì bắc cầu kiều
Muốn con hay chữ thì yêu kính thây.
- (5) Một chữ cũng là thây, nửa chữ cũng là thây.
(Nhất tự vi sư, bán tự vi sư).

Bài 7

ĐOÀN KẾT, TƯƠNG TRỢ

1 TRUYỀN ĐỌC

Một buổi lao động

Một ngày chủ nhật, Trường Trung học cơ sở Xuân Tiến tổ chức cho các lớp khối 7 lao động san sân bóng. Đã gần trưa, nhiều lớp đã hoàn thành công việc được giao. Riêng lớp 7A công việc vẫn chưa hoàn thành, phần vì gấp phải khu đất khó làm, có nhiều mỏ đất cao, nhiều rễ cây chằng chịt, phần vì lớp lại có nhiều bạn nữ. Lớp 7B làm ngay cạnh lớp 7A và đã làm xong công việc của mình. Cả lớp đang quây tròn trên nền đất mới san, róc mía, bóc cam ăn. Các bạn lớp 7A vẫn tiếp tục lao động, người xúc, người đào, người san... Lớp trưởng 7B chạy sang tìm gấp Hoà - Lớp trưởng 7A, rồi vỗ mạnh hai tay vào nhau hô to :

- Ngừng tay ! Ngừng tay các bạn ơi !

Nhiều bạn ngừng tay, nhưng nhiều bạn vẫn mải miết làm. Lớp trưởng 7A hỏi :

- Có việc gì thế Bình ? Sao lại ngừng tay ?



- Thế này nhé, - Lớp trưởng 7B nói - việc của các cậu còn nhiều, hết buổi cũng chưa chắc đã xong. Các cậu nghỉ một lúc sang bên bọn mình ăn mía, ăn cam rồi cả hai lớp chúng ta cùng làm.

Lớp trưởng 7A xúc động dang hai tay ôm Bình lắc mạnh : “Hay quá, hay quá. Hoan hô các bạn 7B, hoan hô !” rồi quay về phía lớp đang lao động hô to : “Tất cả ngừng tay, nghỉ đã, sang 7B ăn mía”. Thế là cả lớp 7A ùa sang chỗ lớp 7B. Các bạn 7B lấy mía, cam mời các bạn 7A và cùng nhau ăn vui vẻ. Bình và Hoà khoác tay nhau cùng bàn kế hoạch thực hiện phần việc còn lại.

Sau những phút nghỉ giải lao, hai lớp lại tiếp tục công việc. Còn một mỏ đất cao, có nhiều bụi cây, rễ to bám chắc trong lòng đất, cả hai lớp, người cuốc, người đào, người xúc đất chuyển đi. Chỉ trong khoảng hơn một giờ, các rễ cây đã được dọn sạch, mỏ đất cao đã được san phẳng.

Thế là nhờ có các bạn lớp 7B sang giúp, lớp 7A đã làm xong phần việc được giao. Bình và Hoà nắm tay nhau vui sướng. Hoà nói :

- Cảm ơn, các cậu đã giúp đỡ bọn mình !
- Có gì đâu, giúp nhau một chút là chuyện thường thôi mà !

Yên Thái

Gợi ý

- a) Khi lao động san sân bóng, lớp 7A đã gặp phải những khó khăn gì ?
- b) Để giúp lớp 7A giải quyết khó khăn, các bạn lớp 7B đã làm gì ?
- c) Những việc làm ấy thể hiện đức tính gì của các bạn lớp 7B ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Đoàn kết, tương trợ là sự thông cảm, chia sẻ và có việc làm cụ thể giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.
- b) Sống đoàn kết, tương trợ sẽ giúp chúng ta dễ dàng hòa nhập, hợp tác với mọi người xung quanh và sẽ được mọi người yêu quý.
- c) Đoàn kết, tương trợ sẽ giúp chúng ta tạo nên sức mạnh để vượt qua được khó khăn.
- d) Đoàn kết, tương trợ là một truyền thống quý báu của dân tộc ta.

- Ca dao :

*Một cây làm chằng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.*

- Danh ngôn :

*“Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết
Thành công, thành công, đại thành công”.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh

❸ BÀI TẬP

- a) Trung là bạn học cùng tổ, lại ở gần nhà Thuỷ. Trung bị ốm phải nghỉ học nhiều ngày. Nếu em là Thuỷ, em sẽ giúp Trung việc gì ?

- b) Tuấn và Hưng học cùng lớp. Tuấn học giỏi, còn Hưng lại học kém toán ; mỗi khi có bài tập về nhà là Tuấn lại làm hộ Hưng để Hưng khỏi bị điểm xấu.

Em có tán thành việc làm của Tuấn không ? Vì sao ?

- c) Giờ kiểm tra toán, có một bài khó, hai bạn ngồi cạnh nhau đã “góp sức” để cùng làm.

Em có suy nghĩ gì về việc làm của hai bạn đó ?

- d) Em hãy kể lại một việc làm thể hiện sự đoàn kết, tương trợ của em với bạn hoặc với những người xung quanh.

Bài 8

KHOAN DUNG

1 TRUYỀN ĐỌC

Hãy tha lỗi cho em

Giờ giảng văn đầu tiên. Nhìn cô giáo Vân viết trên bảng, nét chữ run run, không thẳng hàng, mấy bạn lớp tôi xì xào, đưa mắt nhìn nhau.

Bỗng dung, Khôi đứng dậy nói to :

- Thưa cô, chữ cô viết khó đọc quá !

Cô Vân đứng lặng người. Đôi mắt cô chớp chớp, mặt cô đỏ lên rồi tái dần. Viên phấn trên tay cô rơi xuống. Phải mất vài phút, cô mới giảng tiếp được. Giờ học hôm đó kết thúc muộn.

Trước khi cho lớp nghỉ, cô Vân nói nhỏ nhẹ :

- Trước hết, cô xin lỗi các em vì giảng quá giờ. Còn chữ viết... (giọng cô đang ngập ngừng bỗng rành rọt hẳn lên) cô sẽ cố gắng trình bày đẹp hơn để các em dễ đọc.

Hôm đó, đến phiên tôi và Khôi trực nhật, tôi đến lớp sớm hơn ngày thường. Thấy Khôi đang thập thò ngoài cửa lớp, tôi khẽ bước đến bên cậu ấy và nhìn vào. Trời ơi ! Cô Vân đang mải mê nắn nót tập viết ; thảo nào, những giờ giảng gần đây chữ cô viết khác hẳn ngày đầu.

Đang viết, bỗng nhiên viên phấn trên tay cô rơi xuống, cô ngồi thụp xuống đất, mặt nhăn lại đau đớn. Cô dùng tay trái nắn bóp tay phải khá lâu. Hình như đau quá, cô lấy tay lau nước mắt. Tôi hoảng hốt chạy vào ôm lấy cô, cầm bàn tay cô, tôi hỏi khẽ :

- Cô ơi, cô làm sao thế ? Em đi báo với các thầy, cô ở văn phòng nhé ?

- Không sao đâu các em ạ, một lát là khỏi thôi. Thỉnh thoảng, cô lại bị như thế. Chả là mảnh đạn còn trong cánh tay cô từ lúc ở chiến trường, gấp khi trở trời là vết thương lại tấy lên đấy thôi.

Tôi quay lại nhìn Khôi. Bỗng nó cúi đầu, rơm rớm nước mắt, giọng nó nghèn nghẹn :



- Cô ơi ! Cô tha lỗi cho em, em có lỗi với cô.

Cô Vân từ từ đứng dậy, cô quàng tay lên vai chúng tôi, nhìn chúng tôi trùm mền :

- Không sao, cô không giận các em đâu. Thôi chúng ta cùng chuẩn bị đi, sắp đến giờ học rồi.

Phỏng theo **Phan Thị Đoan Trang**
(Tạp chí *Vì trẻ thơ*, số 119, tháng 12-2000)

Gợi ý

a) Thái độ lúc đầu của Khôi đối với cô giáo như thế nào ? Về sau có sự thay đổi như thế nào ? Vì sao có sự thay đổi đó ?

b) Em có nhận xét gì về việc làm của cô giáo Vân và thái độ đối với Khôi.

c) Em rút ra bài học gì qua truyện đọc trên ?

d) Theo em, đặc điểm của lòng khoan dung là gì ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

a) Khoan dung có nghĩa là rộng lòng tha thứ. Người có lòng khoan dung luôn tôn trọng và thông cảm với người khác, biết tha thứ cho người khác khi họ hối hận và sửa chữa lỗi lầm.

b) Khoan dung là một đức tính quý báu của con người. Người có lòng khoan dung luôn được mọi người yêu mến, tin cậy và có nhiều bạn tốt. Nhờ có lòng khoan dung, cuộc sống và quan hệ giữa mọi người với nhau trở nên lành mạnh, thân ái, dễ chịu.

Chúng ta hãy sống cởi mở, gần gũi mọi người và cư xử một cách chân thành, rộng lượng, biết tôn trọng và chấp nhận cá tính, sở thích, thói quen của người khác trên cơ sở những chuẩn mực xã hội.

- Tục ngữ : *Đánh kẻ chạy đi, không ai đánh người chạy lại.*
- Danh ngôn : “*Nên tha thứ với lỗi nhỏ của bạn nếu bạn không sửa được. Nhưng đối với lỗi nhỏ của mình thì nên nghiêm khắc*”. P. Gi-sta-lo

❸ BÀI TẬP

a) Hãy kể lại một việc làm thể hiện lòng khoan dung của em, của bạn em hoặc của người lớn mà em biết.

b) Những hành vi nào sau đây thể hiện lòng khoan dung ? Vì sao ?

- (1) Bỏ qua lỗi nhỏ của bạn ;
- (2) Tìm cách che giấu khuyết điểm cho bạn ;
- (3) Nhường nhịn bạn bè và em nhỏ ;
- (4) Mắng nhiếc người khác nặng lời khi không vừa ý ;
- (5) Ôn tồn thuyết phục, góp ý giúp bạn sửa chữa khuyết điểm ;
- (6) Hay chê bai người khác ;
- (7) Chăm chú lắng nghe để hiểu mọi người ;
- (8) Hay trả đũa người khác ;
- (9) Đổ lỗi cho người khác.

c) Hằng và Lan ngồi cạnh nhau trong lớp. Một lần, Hằng vô ý làm dây mực ra vở của Lan. Lan nỗi cáu, mắng Hằng và cố ý vẩy mực vào áo Hằng. Em hãy nhận xét thái độ và hành vi của Lan.

d) Tan học, Trung vừa lấy được xe đạp ra và lên xe chuẩn bị đi thì một bạn gái đì xe đạp không hiểu vì sao xô vào Trung làm Trung bị ngã, xe đổ, cặp sách của Trung văng ra, chiếc áo trắng vẩy bẩn. Nếu em là Trung, trong tình huống đó, em sẽ làm gì ?

đ) Hãy nêu một vài tình huống mà em có thể gặp (ở trường, ở nhà, ở ngoài đường, ở nơi công cộng) đòi hỏi có lòng khoan dung và nêu cách ứng xử của mình. Ví dụ : Giữa em và bạn em hiểu lâm nhau và giận nhau.

Bài 9

XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VĂN HOÁ

① TRUYỀN ĐỌC

Một gia đình văn hoá

Cô Hoà là một y tá có dáng người nhỏ nhắn và gương mặt dễ mến. Nhiều năm qua, cô đã cùng chồng con nỗ lực phấn đấu xây dựng gia đình mình trở thành một gia đình văn hoá tiêu biểu.

Ai đến thăm ngôi nhà xinh xắn của gia đình cô cũng thấy đó là một gia đình hạnh phúc. Chồng cô là bác sĩ, đang công tác tại Trung tâm Y tế huyện nhà. Cô chú có một con trai đang học lớp 6. Là một phụ nữ đảm đang, cô vừa hoàn thành tốt công tác ở cơ quan, vừa quản xuyến việc nhà, chăm sóc, nuôi dạy con chu đáo. Ngoài giờ làm việc ở cơ quan, cô chú lo tăng gia sản xuất cải thiện đời sống, trồng mía và rau quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Ngôi nhà nhỏ bé gia đình cô đang sống chính là kết quả công sức lao động và tiết kiệm của cô chú trong nhiều năm qua. Trong gia đình cô, mọi người luôn chia sẻ, giúp đỡ nhau mọi công việc. Bạn Tú,



con trai của cô chú tuy còn nhỏ nhưng đã biết giúp đỡ cha mẹ nhiều việc như dọn dẹp nhà cửa, cắt cỏ cho bò, chăm sóc cây trồng...

Trong nhà cô, đồ đạc được xếp đặt gọn gàng, đẹp mắt. Mọi sinh hoạt của gia đình đều có giờ giấc nhất định, ai cũng chăm lo hoàn thành công việc của mình. Không khí gia đình luôn đầm ấm vui vẻ. Bữa cơm chiều là lúc mọi người quây quần, chia sẻ với nhau những điều vui buồn sau một ngày lao động, học tập. Buổi tối, người nào việc ấy : cô chú đọc sách báo hoặc trao đổi công việc chuyên môn, bạn Tú ngồi vào góc học tập của mình. Cô chú luôn là tấm gương sáng cho con và chú ý rèn cho con những thói quen tốt. Vì vậy, Tú luôn là một học sinh chăm ngoan. Năm năm liền, bạn đều đạt danh hiệu “*Học sinh giỏi*”. Cô chú đều được công nhận là Chiến sĩ thi đua của tỉnh nhiều năm.

Gia đình cô Hoà còn tích cực đóng góp xây dựng nếp sống văn hoá ở khu dân cư. Cô chú đã gương mẫu đi đầu và vận động bà con thường xuyên làm vệ sinh môi trường và chống các tệ nạn xã hội. Cô chú luôn quan tâm giúp đỡ bà con lối xóm. Ai ốm đau, bệnh tật tìm đến nhà cũng đều được cô chú tận tình giúp đỡ.

Phỏng theo Đào Khải
(Bản tin số 4/ 2001 của Ban Chỉ đạo
xây dựng đời sống văn hoá, Bộ Văn hoá - Thông tin)

Gợi ý

- a) Em có nhận xét gì về nếp sống của gia đình cô Hoà ?
- b) Mọi thành viên trong gia đình cô Hoà đã làm gì để xây dựng gia đình mình thành gia đình văn hoá ?
- c) Theo em, thế nào là gia đình văn hoá ?
- d) Để xây dựng gia đình văn hoá, mỗi người trong gia đình cần phải làm gì ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Gia đình văn hoá là gia đình hoà thuận, hạnh phúc, tiến bộ, thực hiện kế hoạch hoá gia đình, đoàn kết với xóm giềng và làm tốt nghĩa vụ công dân.
- b) Để xây dựng gia đình văn hoá, mỗi người cần thực hiện tốt bổn phận, trách nhiệm của mình với gia đình ; sống giản dị, không ham những thú vui thiếu lành mạnh, không sa vào tệ nạn xã hội.
- c) Gia đình thực sự là tổ ấm, nuôi dưỡng, giáo dục mỗi con người. Gia đình có bình yên thì xã hội mới ổn định. Xây dựng gia đình văn hoá là góp phần xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ.
- d) Học sinh góp phần xây dựng gia đình văn hoá bằng cách chăm ngoan, học giỏi ; kính trọng, giúp đỡ ông bà, cha mẹ, thương yêu anh chị em ; không đua đòi ăn chơi, không làm điều gì tổn hại đến danh dự gia đình.

• Danh ngôn :

“Con người ta có ba điều bất hạnh : cái chết, sự già nua và con cái hư hỏng. Sự già nua là điều không tránh khỏi, cái chết rất nghiệt ngã. Trước những nỗi bất hạnh này, không ai đóng kín cửa nhà mình lại được. Nhưng gia đình có thể phòng ngừa những đứa con hư như phòng ngừa hoả hoạn. Điều này không chỉ tuỳ thuộc vào cha mẹ các em mà còn tuỳ thuộc vào các em là những đứa con”.

V.A. Xu-khom-lin-xki

❸ BÀI TẬP

- a) Hãy tìm hiểu kĩ nội dung và các tiêu chuẩn của gia đình văn hoá tại địa phương em và nhận xét việc thực hiện tiêu chuẩn gia đình văn hoá của gia đình em, của bản thân em.

b) Em hãy nhận xét về đời sống vật chất và tinh thần của các loại gia đình sau :

- Gia đình đông con ;
- Gia đình giàu có nhưng con cái ăn chơi, đua đòi ;
- Gia đình có hai con đều ngoan ngoãn, chăm học, chăm làm.

Theo em, có phải gia đình giàu có thì bao giờ cũng hạnh phúc, tiến bộ ?

c) Trong gia đình, mỗi người đều có thói quen và sở thích khác nhau. Theo em, làm thế nào để có được sự hoà thuận và không khí đầm ấm, hạnh phúc trong gia đình ?

d) Em đồng ý với những ý kiến nào sau đây ? Giải thích vì sao em đồng ý hoặc không đồng ý :

- (1) Việc nhà là việc của mẹ và con gái ;
- (2) Trong gia đình nhất thiết phải có con trai ;
- (3) Không cần có sự phân công chặt chẽ công việc trong gia đình ;
- (4) Gia đình có nhiều con là gia đình hạnh phúc ;
- (5) Con cái có thể tham gia bàn bạc các công việc gia đình ;
- (6) Trong gia đình, mỗi người chỉ cần hoàn thành công việc của mình ;
- (7) Trẻ em không thể tham gia xây dựng gia đình văn hoá.

d) Em có thể rút ra nhận xét gì về vai trò của con cái trong gia đình qua kinh nghiệm của bản thân và qua câu nói của Xu-khôm-lin-xki ?

e) Theo em, những gia đình sau đây có ảnh hưởng đến cộng đồng và xã hội như thế nào ?

- Gia đình có cha mẹ bất hòa ;
- Gia đình có cha mẹ thiếu gương mẫu (làm ăn bất chính, nghiện hút...) ;
- Gia đình có con cái hư hỏng (ăn chơi quậy phá, nghiện hút, đua xe...).

g) Hãy kể tên những việc của gia đình mà em có thể tham gia. Em dự kiến sẽ làm gì để góp phần xây dựng gia đình văn hoá ?

Bài 10

GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA GIA ĐÌNH, DÒNG HỌ

1 TRUYỆN ĐỌC

Truyện kể từ trang trại

Câu chuyện mà tôi muốn kể với các bạn hôm nay chính là chuyện về gia đình tôi. Bằng sức lao động của mình, chúng tôi đã biến những quả đồi trọc cằn cỗi thành một trang trại kiểu mẫu. Đó là cả một cuộc tranh đấu thực sự gay go, quyết liệt của chúng tôi để chiến thắng đói nghèo.

Ngày ấy, tôi còn bé lắm. Tôi chỉ nhớ bàn tay của cha và anh trai tôi dày lên, chai sạn vì phát cây, cuốc đất, quyết tâm bắt đất sinh lời. Bất kể thời tiết khắc nghiệt đến đâu, cha và anh cũng không bao giờ rời “trận địa”. Tôi cũng tích cực tham gia với cả nhà bằng cách ngày ngày mang những cây bạch đàn non lên ngọn đồi cao kia để cha và anh trồng. Cha tôi đã từng là lính vận tải biển. Tôi vô cùng ngưỡng mộ lòng kiên trì, bền bỉ của cha. Đến nay, trang trại nhà tôi có hơn 100 hécta đất đai màu mỡ trồng bạch đàn, hoè, mía và các loại cây ăn quả. Ngoài ra, cha tôi còn cho nuôi rất nhiều bò, dê, gà. Cách đây hai năm, trang trại nhà tôi mới được gặt hái những thành quả ban đầu.

Tôi cũng đang bắt đầu “sự nghiệp nuôi trồng” của mình từ cái chuồng gà bé nhỏ này. Mẹ cho tôi 10 cô gà con và bây giờ chúng đã thành 10 cô gà mái để “trứng vàng”. Số tiền bán trứng, tôi tiết kiệm để mua sách vở, đồ dùng học tập, truyện tranh và báo *Thiếu niên tiền phong*.

Cuộc sống thường ngày của gia đình tôi, nhất là trong những dịp nghỉ hè, cực kì bận rộn. Sự lao động không mệt mỏi của cha và anh trai là những tấm gương sáng để tôi hiểu rằng, không bao giờ được ỷ lại hay trông chờ vào người khác mà phải đi lên bằng chính sức lao động của mình.

Phỏng theo **Thanh Bình**
(Báo *Thiếu niên tiền phong*, số 68, tháng 6-2000)

Gợi ý

- a) Sự lao động cần cù và quyết tâm vượt khó của mọi người trong gia đình ở truyện đọc trên thể hiện như thế nào ?
- b) Những việc làm nào chứng tỏ nhân vật “tôi” đã giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình ?
- c) Truyền thống gia đình, dòng họ có ảnh hưởng đối với mỗi con người như thế nào ? Em tự hào điều gì về gia đình, dòng họ của mình ?
- d) Chúng ta phải sống như thế nào để xứng đáng với truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ ?



Nghệ nhân Thái Văn Hồng đang hướng dẫn con trai về nghề chế tạo sản phẩm từ gỗ
(Ảnh : Trần Thiêm - Thông tấn xã Việt Nam)

② NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Nhiều gia đình, dòng họ có truyền thống tốt đẹp về học tập, lao động, nghề nghiệp, văn hoá và đạo đức. Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ là tiếp nối, phát triển và làm rạng rỡ thêm truyền thống ấy.
- b) Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ giúp ta có thêm kinh nghiệm và sức mạnh trong cuộc sống, góp phần làm phong phú truyền thống, bản sắc dân tộc Việt Nam.

c) Chúng ta trân trọng, tự hào phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ và phải sống trong sạch, lương thiện, không làm điều gì tổn hại đến thanh danh của gia đình, dòng họ.

- Tục ngữ : - *Giấy rách phải giữ lấy lê.*
- *Con hồn cha là nhà có phúc.*

❸ BÀI TẬP

a) Hãy đề nghị ông bà, cha mẹ kể cho em nghe về nguồn gốc và những truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ mình. Em có suy nghĩ gì về những truyền thống đó ?

b) Quê Hiên là một vùng quê nghèo khó. Bao đời nay, trong dòng họ của Hiên chưa có ai đỗ đạt cao và làm chức vụ gì quan trọng. Hiên không bao giờ muốn giới thiệu quê hương và dòng họ mình với bạn bè. Hiên cảm thấy xấu hổ về đất quê nghèo và dòng họ của mình.

Em có đồng ý với cách nghĩ của Hiên không ? Vì sao ?

c) Em đồng ý với những ý kiến nào sau đây ? Vì sao ?

(1) Gia đình, dòng họ nào cũng có những truyền thống tốt đẹp ;

(2) Giữ gìn truyền thống tốt đẹp của gia đình là thể hiện lòng biết ơn cha mẹ, ông bà, tổ tiên ;

(3) Gia đình, dòng họ nghèo thì không có gì đáng tự hào ;

(4) Không cần giữ gìn truyền thống, vì đó là những gì đã lạc hậu ;

(5) Giữ gìn và phát huy truyền thống của gia đình giúp ta có thêm sức mạnh trong cuộc sống.

d) Em hãy sưu tầm và kể lại cho các bạn nghe một mẫu chuyện về truyền thống quê hương mình, về các dòng họ (các tổ phụ nghề nghiệp, các nghệ nhân, anh hùng liệt sĩ, danh nhân văn hoá v.v...).

đ) Bản thân em đã làm những việc gì để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ ? Em dự kiến sẽ tiếp tục làm gì ?

Bài 11

TỰ TIN

① TRUYỀN ĐỌC

Trịnh Hải Hà và chuyện du học Xin-ga-po

Trịnh Hải Hà là một trong hai mươi ba học sinh Việt Nam được tuyển đi du học ở Xin-ga-po. Các bạn đều là học sinh giỏi toàn diện, thành thạo tiếng Anh và trải qua hai kì thi cực kì gắt gao do chính người Xin-ga-po tuyển chọn.

Đến nhà Hà, tôi thật sự bất ngờ khi thấy góc học tập của Hà chỉ là căn gác xếp ở ban công, một giá sách rất khiêm tốn và một cái máy cát-xét đã cũ. Thấy tôi ngạc nhiên, Hà tươi cười, chủ động nói :

- Gia tài của em chỉ có vậy. Bố em là bộ đội, mẹ em là công nhân đều đã nghỉ chế độ. Với đồng lương ít ỏi của bố mẹ, em không thể đòi hỏi điều gì hơn.

Hà nói chuyện thoái mái, tự tin và chững chạc.

Tôi hỏi :

- Không phải là con nhà nòi tiếng Anh, Hà luyện ở “lò” nào mà siêu thế ?

- Từ nhỏ, chưa bao giờ em đi học thêm, trừ khi được luyện thi trong đội tuyển học sinh giỏi, chủ yếu là em tự học. Học trong sách giáo khoa, sách nâng cao và tất cả các chương trình tiếng Anh trên tivi.

- Học như vậy, còn hành thì sao ?

- Em cùng anh trai luyện nói với người nước ngoài. Lúc đầu, em rất lúng túng, chỉ biết nói những câu đơn giản... Nhưng bây giờ thì em có thể tự tin kể cho họ nghe về truyền thuyết Hồ Gươm, về Hà Nội nghìn năm văn hiến. Từ nào nói chưa đúng ngữ pháp, nói sai, họ sửa giúp mình ngay. Cứ sau mỗi lần như vậy, trình độ nói của em lại khá lên một chút.

- Sang Xin-ga-po học, Hà quan tâm nhất điều gì ?

- Giáo dục và môi trường. Ở Xin-ga-po, đó là hai lĩnh vực tuyệt vời. Em sẽ chuyên tâm vào hai vấn đề ấy, hi vọng sau này sẽ giúp ích cho đất nước mình.

Vậy là với lòng ham học, sự chủ động và tự tin trong học tập, Hà đã đạt được điều mơ ước. Chúc cho Hải Hà học thật tốt để đạt được mơ ước của đời mình.

Phỏng theo **Thu Hà**
(Báo Thiếu niên tiền phong, số 119, năm 2000)

Gợi ý

- a) Bạn Hà học tiếng Anh trong điều kiện và hoàn cảnh như thế nào ?
- b) Do đâu bạn Hà được tuyển đi du học ở nước ngoài ?
- c) Em hãy nêu biểu hiện của sự tự tin ở bạn Hà.
- d) Vì sao con người cần phải tự tin ? Làm thế nào để có thể tự tin trong cuộc sống ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Tự tin là tin tưởng vào khả năng của bản thân, chủ động trong mọi việc, dám tự quyết định và hành động một cách chắc chắn, không hoang mang dao động. Người tự tin cũng là người hành động cương quyết, dám nghĩ, dám làm.
- b) Tự tin giúp con người có thêm sức mạnh, nghị lực và sức sáng tạo, làm nên sự nghiệp lớn. Nếu không tự tin, con người sẽ trở nên yếu đuối, bé nhỏ.
- c) Chúng ta hãy rèn luyện tính tự tin bằng cách chủ động, tự giác học tập và tham gia các hoạt động của tập thể, qua đó tính tự tin của chúng ta được củng cố và nâng cao. Cần khắc phục tính rụt rè, tự ti, dựa dẫm, ba phải.

- Tục ngữ :
 - *Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.*
 - *Có cứng mới đứng đầu gió.*

❸ BÀI TẬP

- a) Hãy tự nhận xét bản thân em đã có tính tự tin chưa. Khi gặp việc khó, bài khó em có nản lòng, có chùn bước không ? Hãy kể một số việc em làm tốt nhờ có lòng tự tin.
- b) Em đồng ý với những ý kiến nào sau đây ? Vì sao ?
 - (1) Người tự tin là người biết tự giải quyết lấy công việc của mình ;

- (2) Người tự tin chỉ một mình quyết định công việc, không cần hỏi ý kiến ai ;
- (3) Người tự ti luôn cảm thấy mình nhỏ bé, yếu đuối ;
- (4) Người tự tin không lệ thuộc, dựa dẫm vào người khác ;
- (5) Người tự tin dám tự quyết định và hành động ;
- (6) Tính rụt rè làm cho con người khó phát huy được khả năng của mình ;
- (7) Người tự tin không cần hợp tác với ai ;
- (8) Người có tính ba phải là người thiếu tự tin ;
- (9) Người tự tin luôn tự đánh giá cao bản thân mình.

c) Hãy ghi lại cảm nghĩ của em về một tấm gương tự tin mà em biết.

d) Giờ kiểm tra toán, cả lớp đang chăm chú làm bài. Hân làm xong bài, nhìn sang bên trái, thấy đáp số của Hoàng khác đáp số của mình, Hân vội vàng chừa lại bài. Sau đó, Hân lại quay sang phải, thấy Tuấn làm khác mình, Hân cuống lên định chép nhưng đã muộn, vừa lúc đó, cô giáo nhắc cả lớp nộp bài.

Em hãy nhận xét hành vi của Hân trong tình huống trên.

đ) Em đã rèn luyện tính tự tin bằng cách nào ?

Bài 12

SỐNG VÀ LÀM VIỆC CÓ KẾ HOẠCH

1 THÔNG TIN

Ngay sau ngày khai giảng, biết được thời khoá biểu lên lớp hàng ngày, Nguyễn Hải Bình đã lên lịch làm việc, học tập từng ngày trong tuần như sau :

Buổi Thứ	Sáng (Từ 6h30 đến 11h30)	Chiều (Từ 14h đến 17h)	Tối (Từ 19h đến 22h)
hai	Lên lớp	Tự học	Học thêm ngoại ngữ
ba	Lên lớp	Tự học	Xem tivi
tư	Lên lớp	Đến lớp học tin học	Xem tivi
năm	Lên lớp	Tự học	Xem tivi
sáu	Lên lớp	Tự học	Xem tivi
bảy	Lên lớp	Đến thư viện đọc thêm sách	Sinh hoạt CLB tại Nhà Văn hoá
Chủ nhật	- Tự học đến 9h - Dọn dẹp nhà cửa	Nghỉ ...	Ôn lại bài 1 tuần

Gợi ý

- a) Em có nhận xét gì về lịch làm việc, học tập từng ngày trong tuần của bạn Hải Bình ?
- b) Em có nhận xét gì về tính cách của bạn Hải Bình ?
- c) Em thử dự đoán xem với cách làm việc theo kế hoạch như Hải Bình thì sẽ đem lại những kết quả gì ?
- d) Tại sao phải làm việc có kế hoạch ? Nếu làm việc không có kế hoạch thì có lợi, có hại gì ?

② NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Sống, làm việc có kế hoạch là biết xác định nhiệm vụ, sắp xếp những công việc hằng ngày, hằng tuần một cách hợp lý để mọi việc được thực hiện đầy đủ, có hiệu quả, có chất lượng.
- b) Kế hoạch sống và làm việc phải đảm bảo cân đối các nhiệm vụ : rèn luyện, học tập, lao động, hoạt động, nghỉ ngơi, giúp gia đình.

- c) Cần biết làm việc có kế hoạch và biết điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.
- d) Phải quyết tâm vượt khó, kiên trì, sáng tạo thực hiện kế hoạch đã đặt ra.
- đ) Làm việc có kế hoạch sẽ giúp chúng ta chủ động, tiết kiệm thời gian, công sức và đạt hiệu quả trong công việc.

③ BÀI TẬP

a) Em hiểu thế nào là sống và làm việc có kế hoạch ?

b) Ở lớp bạn Hải Bình, có bạn Vân Anh tuần nào cũng xây dựng kế hoạch rất chi tiết (xem kế hoạch làm việc tuần của Vân Anh) và thực hiện rất nghiêm túc. Nếu vì lí do đặc biệt không thực hiện đúng kế hoạch, Vân Anh đều tìm cách điều chỉnh hợp lí vào thời gian thích hợp. Còn bạn Phi Hùng chẳng làm kế hoạch gì cả : mai thi, hôm nay vẫn đi chơi cả ngày, nhiều khi quên những yêu cầu mà thầy, cô giáo giao về nhà.

Kế hoạch làm việc tuần của Vân Anh

Thứ Giờ	5h- 5h30	5h30- 6h30	6h30- 12h	12h- 14h	14h- 16h30	16h30- 19h	19h- 22h30	22h30- 23h
hai	Tập thể dục	- Đọn dẹp nhà - Ăn sáng	Đến trường học	- Ăn trưa - Rửa bát - Nghỉ ngơi	Tự học	- Chơi cầu lông (30') - Nấu cơm - Ăn, nghỉ	- Tự học - Đọc báo 30' giữa giờ	Làm việc riêng. Sau đó đi ngủ
ba	nt	nt	nt	nt	Học lớp nhạc	nt	Sinh hoạt CLB (19h-21h) - Tự học	nt
tư	nt	nt	nt	nt	Tự học	nt	- Xem phim - Tự học	nt
năm	nt	nt	nt	nt	- Tự học - Học lớp tin học (16h-17h)	nt	- Xem thời sự - Tự học	nt
sáu	nt	nt	nt	nt	Học lớp toán	nt	Tự học	nt
bảy	nt	nt	nt	nt	Sinh hoạt CLB	nt	Nghỉ (xem tivi)	nt
Chủ nhật	nt	nt	Đọn nhà, xem tivi	nt	Tự học	nt	Đọc thêm sách	nt

Em có nhận xét gì về cách sống và làm việc của hai bạn Vân Anh và Phi Hùng ?

c) Em hãy so sánh hai bản kế hoạch của Hải Bình, Vân Anh và nhận xét ưu, nhược điểm của mỗi bản kế hoạch.

d) Có quan niệm cho rằng : Chỉ có thể xây dựng kế hoạch hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng, hằng năm, không thể xây dựng kế hoạch sống và làm việc dài hơn.

Em đồng tình hay phản đối ? Vì sao ?

d) Em hãy lập kế hoạch làm việc một tuần. Khi lập kế hoạch em có cần trao đổi với bố mẹ hoặc người khác trong gia đình không ? Vì sao ?

e) Hãy trao đổi trước nhóm, tổ (hoặc lớp) về việc thực hiện kế hoạch học tập, làm việc của cá nhân hằng tuần. Phân tích nguyên nhân của việc thực hiện tốt hoặc chưa tốt kế hoạch đó.

Bài 13

QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ GIÁO DỤC CỦA TRẺ EM VIỆT NAM

1 TRUYỀN ĐỌC

Một tuổi thơ bất hạnh

Tôi gặp em khi đến thăm trường giáo dưỡng. Đó là một em bé nhanh nhẹn, vui tính, có đôi mắt to thông minh. Khi được hỏi vì sao lại ở đây, em đã kể cho tôi nghe về tuổi thơ của mình.



Các quyền của trẻ em

Khi mới sinh, cha mẹ đặt tên em là Phan Văn Thái. Lúc trở thành trẻ bụi đời, đồng bọn gọi em là Ba Chẽ, bởi sau một lần đánh nhau, một bàn tay em chỉ còn 3 ngón.

Với cái tên ấy đã nói lên cuộc sống phiêu bạt, bất hạnh của Thái. Đến nay, em mới tròn 13 tuổi, nhưng tuổi thơ của em đã đầy những bất hạnh, tủi hờn và cả tội lỗi. Năm em lên 4 tuổi, bố mẹ li hôn, cả hai đều bỏ em đi tìm hạnh phúc riêng. Em được bà ngoại nuôi dưỡng, khi bà già không đủ sức làm nuôi cháu nữa, em phải rửa bát thuê kiếm sống. Chứng kiến cảnh làm lụng vất vả của chú bé đang tuổi cắp sách đến trường, một bà tốt bụng đã đem em về nuôi. Do không được dạy bảo chu đáo, một năm sau em đã lấy cắp xe đạp của mẹ nuôi, bỏ lên Hà Nội và trở thành kẻ bụi đời chuyên cướp giật ở cầu Long Biên. Phải mất một thời gian các trinh sát mới bắt quả tang cậu bé đã gây bao phiền toái cho khách qua cầu. Tại cơ quan Công an, Thái thú nhận : “Mỗi ngày cháu tham gia cướp giật ở cầu Long Biên từ một đến hai vụ. Số tiền cướp được dùng để ăn uống, tối đến cháu ngủ ở gầm cầu”.

Tôi hỏi em : “Ở đây thế nào ?”. Em hồn nhiên trả lời : “Thích lắm cháu à. Cháu được ăn uống đầy đủ, được đi học, lại chẳng phải lo tìm chỗ ngủ mỗi khi trời mưa.”

Phỏng theo **Kim Quý**
(Báo Công an nhân dân, ngày 22-12-2000)

Gợi ý

- a) Theo em, vì sao Thái có những hành vi vi phạm pháp luật ?
- b) Thái đã không được hưởng những quyền gì so với các bạn cùng lứa tuổi ?
- c) Theo em, Thái phải làm gì để trở thành người tốt ?
- d) Nếu các quyền của trẻ em được thể hiện trong tranh 1, 2, 3, 4, 5.

② NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ em

* *Quyền được bảo vệ*

Trẻ em có quyền được khai sinh và có quốc tịch. Trẻ em được Nhà nước và xã hội tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự.

* *Quyền được chăm sóc*

Trẻ em được chăm sóc, nuôi dạy để phát triển, được bảo vệ sức khoẻ ; được sống chung với cha mẹ và được hưởng sự chăm sóc của các thành viên trong gia đình.

Trẻ em tàn tật, khuyết tật được Nhà nước và xã hội giúp đỡ trong việc điều trị, phục hồi chức năng.

Trẻ em không nơi nương tựa được Nhà nước, xã hội tổ chức chăm sóc, nuôi dạy.

* *Quyền được giáo dục*

Trẻ em có quyền được học tập, được dạy dỗ.

Trẻ em có quyền được vui chơi giải trí, tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao.

b) Bốn phận của trẻ em

- Yêu Tổ quốc, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa ;

- Tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác ;

- Yêu quý, kính trọng, giúp đỡ ông bà, cha mẹ, lễ phép với người lớn ;

- Chăm chỉ học tập, hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục ;

- Không đánh bạc, uống rượu, hút thuốc và dùng các chất kích thích có hại cho sức khoẻ.

c) Trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội

Cha mẹ hoặc người đỡ đầu là người trước tiên chịu trách nhiệm về việc bảo vệ, chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của trẻ em.

Nhà nước và xã hội tạo mọi điều kiện tốt nhất để bảo vệ quyền lợi của trẻ em, có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục và bồi dưỡng các em trở thành người công dân có ích cho đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói :

“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”.

③ BÀI TẬP

a) Trong các hành vi sau, theo em, hành vi nào xâm phạm đến quyền trẻ em ?

(1) Làm khai sinh chậm, khi trẻ đến tuổi đi học mới làm khai sinh ;

(2) Đánh đập, hành hạ trẻ ;

(3) Đưa trẻ em hư vào trường giáo dưỡng ;

(4) Bắt trẻ bỏ học để lao động kiếm sống ;

(5) Buộc trẻ em nghiện hút phải đi cai nghiện ;

(6) Dụ dỗ, lôi kéo trẻ em đánh bạc, hút thuốc.

b) Kể những việc làm của Nhà nước và nhân dân góp phần bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

c) Hãy nêu bốn phận của học sinh đối với gia đình và nhà trường.

d) Trong trường hợp bị kẻ xấu đe doạ, lôi kéo vào con đường phạm tội (ví dụ : Trộm cắp), em sẽ làm gì ?

(1) Tìm mọi cách phản ánh ngay cho cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương ;

(2) Im lặng, bỏ qua ;

(3) Nói với bố mẹ hoặc các thầy cô giáo trong trường và đề nghị giúp đỡ ;

(4) Biết là sai nhưng vì bị đe doạ nên vẫn làm theo lời dụ dỗ.

d) Sinh ra trong một gia đình nghèo đòng con, bố mẹ Tú phải làm lụng vất vả sờm khuya, chắt chiu từng đồng để cho anh em Tú được đi học cùng các bạn. Nhưng do đua đòi, ham chơi, Tú đã nhiều lần bỏ học để đi chơi với những bạn xấu. Kết quả học tập ngày càng kém. Có lần bị bố mắng, Tú bỏ đi cả đêm không về nhà. Cuối năm học, Tú không đủ điểm để lên lớp và phải học lại.

Hãy nêu nhận xét của em về việc làm sai của bạn Tú. Theo em, Tú đã không làm tròn quyền và bổn phận nào của trẻ em ?

Bài 14

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

1 THÔNG TIN, SỰ KIỆN

a) Thông tin

- Trong các thập niên cuối của thế kỉ XX, Nhà nước ta đã có những giải pháp hữu hiệu, những chính sách thích hợp nhằm hạn chế và ngăn chặn nạn xâm hại rừng, ngăn chặn tình trạng suy giảm rừng, kiểm soát các thảm hoạ mất rừng gây ảnh hưởng xấu tới môi trường (xem bảng).

Bảng diễn biến tỉ lệ (%) đất có rừng che phủ

Năm	1950 - 1960	1960 - 1970	1970 - 1980	1980 - 1990	1990 - 1997	2000 - 2001
Chỉ số thông tin hiện trạng rừng liên quan đến môi trường						
Tỉ lệ (%) độ che phủ của rừng và quần thể cây thân gỗ lưu niên tập trung	41%	29%	28,7%	27,2%	28,8%	33,2%
Hiệu quả về môi trường	Phòng hộ cao	Suy giảm rõ rệt	Kém	Rất kém	Khôi phục dần tính năng phòng hộ	Khôi phục dần tính năng phòng hộ

- Những diện tích rừng rộng lớn ở nước ta đã bị tàn phá, huỷ diệt bởi các kĩ thuật và phương thức chiến tranh hiện đại do giặc ngoại xâm gây ra trong 30 năm (1945 - 1975).

- Khai thác rừng bừa bãi, không theo quy luật, không tuân thủ các biện pháp lâm sinh, không đảm bảo tái sinh rừng liên tục làm cạn kiệt tài nguyên.

- Trong 10 năm trở lại đây (1991 - 2000), nạn lâm tặc hoành hành, số gỗ bắt được từ lâm tặc trong phạm vi kiểm soát lên tới 200.000 m³, trên thực tế còn lớn hơn nhiều.

- Du canh du cư, phá rừng lấy đất canh tác, dẫn đến việc gây ra nhiều vụ cháy rừng. Khai thác mở rộng các nông trường không quy hoạch bền vững, cũng xâm hại tới tài nguyên rừng. Ví dụ : Năm 2000, do giá cà phê giảm, 180 nghìn hécta cà phê bị phá đã ảnh hưởng nghiêm trọng đối với môi trường, gây hoang hoá đất trên diện tích rộng.

(Trích Chương 7, Báo cáo Hiện trạng môi trường Việt Nam năm 2001)

b) Sự kiện

- Trong hai ngày 4 và 5-9-2013 liên tục xảy ra lũ quét tại huyện Sa Pa, Văn Bàn, Bát Xát... Sáng ngày 5-9, nước lũ đã cuốn trôi cả khu tập thể của Trường Trung học cơ sở Bản Khoang (Sa Pa) khiến cả chục thầy cô bị cuốn theo dòng nước và đất đá.

Mưa lũ cũng đã cuốn trôi 37 ngôi nhà, làm hư hỏng 27 nhà, thiệt hại 1725 hécta diện tích hoa màu, lúa, nhiều tuyến đê kè, đường giao thông bị hỏng, sạt lở. Riêng tỉnh lộ 155 qua xã Bản Khoang, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai sạt lở 20.000m³.



Trận lũ quét tối ngày 4 – 9, khiến trung tâm xã Bản Khoang sập nhiều ngôi nhà, cuốn trôi cả chục giáo viên. (Ảnh : Lao Trần)



Người dân tìm kiếm được thi thể các nạn nhân trong cơn lũ quét ở Sa Pa ngày 5 – 9.
(Ảnh : CTV)

(Theo Báo VnExpress, ngày 6 – 9 – 2013).

- Trong những ngày đầu tháng 10-2000, trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk có mưa to ở nhiều nơi, gây lũ lớn. Ở huyện Krông Nô mưa làm ngập 120 hécta cà phê, 40 hécta lúa, 200 căn nhà, trong đó có 68 nhà ngập sâu gần 2m. Tỉnh lộ 4 ngập sâu trong nước từ 0,5m đến 2,5m ; giao thông bị tắc hoàn toàn. Ở huyện Lăk, trên 500 hécta lúa, hoa màu và 250 nhà dân bị ngập. Quốc lộ 27 bị lũ cuốn đứt 2 đoạn, giao thông trên tuyến bị tê liệt. Hai người dân bị chết vì lũ cuốn.

(Theo Báo *Lao động*, ngày 12-10-2000)

Gợi ý

- a) Em hãy cho biết nguyên nhân (do con người gây ra) dẫn đến hiện tượng lũ lụt.
- b) Nêu tác dụng của rừng đối với đời sống của con người.
- c) Em hãy nêu mối quan hệ giữa các thông tin và sự kiện kể trên.
- d) Em hiểu thế nào là môi trường ? Môi trường có ảnh hưởng thế nào đến cuộc sống con người ? Cho một vài ví dụ về những việc làm ô nhiễm môi trường.

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Môi trường là toàn bộ các điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người, có tác động tới đời sống, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên. Những điều kiện đó hoặc đã có sẵn trong tự nhiên (rừng cây, đồi, núi, sông, hồ...), hoặc do con người tạo ra (nhà máy, đường sá, công trình thuỷ lợi, khói bụi, rác, chất thải).
- b) Tài nguyên thiên nhiên là những của cải vật chất có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng, phục vụ cuộc sống của con người (rừng cây, các động vật, thực vật quý, hiếm, các mỏ khoáng sản, các nguồn nước, dầu, khí...). Tài nguyên thiên nhiên là một bộ phận thiết yếu của môi trường, có quan hệ chặt chẽ với môi trường. Mọi hoạt động kinh tế khai thác tài nguyên thiên nhiên dù tốt, xấu đều có tác động đến môi trường.
- c) Môi trường và tài nguyên thiên nhiên có tầm quan trọng đặc biệt đối với đời sống con người, tạo nên cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, tạo cho con người phương tiện sinh sống, phát triển trí tuệ, đạo đức, tinh thần.
- d) Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là giữ cho môi trường trong lành, sạch đẹp, bảo đảm cân bằng sinh thái, cải thiện môi trường ; ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra ; khai thác, sử dụng hợp

lí, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách của Quốc gia, là sự nghiệp của toàn dân. Các tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường. Nghiêm cấm mọi hoạt động làm suy kiệt nguồn tài nguyên, huỷ hoại môi trường. Bảo vệ tốt môi trường thì con người mới có thể tạo ra một cuộc sống tốt đẹp, bền vững, lâu dài.

Ngày 5 tháng 6 hàng năm được Liên hợp quốc chọn làm ngày “Môi trường thế giới”.

- Thành ngữ : *Rừng vàng, biển bạc.*

③ BÀI TẬP

a) Trong các biện pháp dưới đây, theo em, biện pháp nào góp phần bảo vệ môi trường ?

(1) Giữ gìn vệ sinh xung quanh trường học và nơi ở ;

(2) Xây dựng các quy định về bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước và bảo vệ động vật quý, hiếm ;

(3) Khai thác nước ngầm bừa bãi ;

(4) Sử dụng phân hoá học và các hoá chất bảo vệ thực vật vượt quá mức quy định ;

(5) Nghiên cứu, xây dựng các phương pháp xử lý rác, nước thải công nghiệp, nước thải sinh hoạt.

b) Trong các hành vi sau đây, hành vi nào gây ô nhiễm, phá huỷ môi trường ?

(1) Khai thác thuỷ, hải sản bằng chất nổ ;

(2) Săn bắt động vật quý, hiếm trong rừng ;

(3) Đổ các chất thải công nghiệp trực tiếp vào nguồn nước ;

(4) Khai thác gỗ theo chu kì, kết hợp cải tạo rừng ;

(5) Trồng cây gây rừng phủ xanh đồi trọc ;

(6) Phá rừng để trồng cây lương thực.

c) Để mở rộng sản xuất, Nhà máy A đứng trước sự lựa chọn giữa ba phương án. Theo em, nên chọn phương án nào ?

Phương án 1 : Sử dụng công nghệ tiên tiến, bỏ qua các vấn đề về môi trường, tiết kiệm triệt để trong sản xuất nhằm hạ giá thành sản phẩm.

Phương án 2 : Sử dụng công nghệ tiên tiến và đầu tư thêm kinh phí cho việc bảo vệ môi trường, chấp nhận giá thành cao hơn.

Phương án 3 : Mở rộng quy mô sản xuất, giữ nguyên công nghệ cũ (chỉ tăng số lượng).

d) Viết một đoạn văn ngắn nói lên cảm xúc của em về môi trường và thiên nhiên sau chuyến tham quan, du lịch.

đ) Sau khi học xong bài này, theo em, học sinh chúng ta sẽ phải làm gì để góp phần bảo vệ môi trường ?

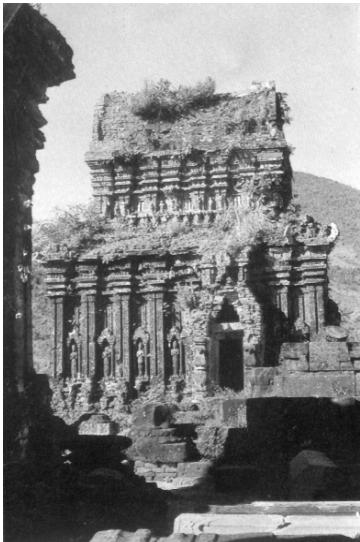
e) Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu liên quan đến môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

g) Hãy giải thích câu thành ngữ “Rừng vàng, biển bạc”.

Bài 15

BẢO VỆ DI SẢN VĂN HÓA

1 QUAN SÁT ẢNH



Di sản văn hóa Mỹ Sơn -
tỉnh Quảng Nam
(Ảnh : TTX Việt Nam)



Bến Nhà Rồng - Thành phố Hồ Chí Minh
(Ảnh : Thông tấn xã Việt Nam)



Vịnh Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh
(Ảnh : Thông tấn xã Việt Nam)

Gợi ý

- a) Em hãy nhận xét đặc điểm và phân loại những bức ảnh trên.
- b) Em hãy nêu một số danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, di sản văn hoá ở địa phương, ở nước ta và trên thế giới.
- c) Việt Nam đã có những di sản nào được UNESCO xếp loại là di sản văn hoá thế giới ?
- d) Tại sao phải giữ gìn, bảo vệ những di sản văn hoá, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử - văn hoá ?
- e) Nhà nước ta có quy định như thế nào về bảo vệ và sử dụng di tích lịch sử, di sản văn hoá và danh lam thắng cảnh ?

2 NỘI DUNG BÀI HỌC

a) Khái niệm

Di sản văn hoá bao gồm di sản văn hoá phi vật thể và di sản văn hoá vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

- *Di sản văn hóa phi vật thể* là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác, bao gồm tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học, ngữ văn truyền miệng, diễn xướng dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội, bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức về y, được cổ truyền, về văn hoá ẩm thực, về trang phục truyền thống dân tộc và những tri thức dân gian khác.

- *Di sản văn hóa vật thể* là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, bao gồm di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

+ *Di tích lịch sử - văn hoá* là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm đó có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

+ *Danh lam thắng cảnh* là cảnh quan thiên nhiên hoặc địa điểm có sự kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, thẩm mĩ, khoa học.

b) Ý nghĩa của việc bảo vệ di sản văn hoá

Di sản văn hoá là tài sản của dân tộc, nói lên truyền thống của dân tộc, thể hiện công đức của các thế hệ tổ tiên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thể hiện kinh nghiệm của dân tộc trên các lĩnh vực.

Những di sản đó cần được giữ gìn, phát huy trong sự nghiệp xây dựng, phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và đóng góp vào kho tàng di sản văn hoá thế giới.

c) Những quy định của pháp luật về bảo vệ di sản văn hoá

- Nhà nước có chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá.
- Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu di sản văn hoá. Chủ sở hữu di sản văn hoá có trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá.

- Nghiêm cấm các hành vi :

- + Chiếm đoạt, làm sai lệch di sản văn hoá.
- + Huỷ hoại hoặc gây nguy cơ huỷ hoại di sản văn hoá.
- + Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ, xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh.

+ Mua bán, trao đổi và vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh ; đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài.

+ Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá để thực hiện những hành vi trái pháp luật.

③ BÀI TẬP

a) Trong những hành vi dưới đây, hành vi nào là góp phần giữ gìn, bảo vệ, hoặc phá hoại di sản văn hoá ?

- (1) Đập phá các di sản văn hoá ;
- (2) Di chuyển cổ vật, bảo vật quốc gia bất hợp pháp ;
- (3) Phát hiện cổ vật đem nộp cho cơ quan có trách nhiệm ;
- (4) Lấy cắp cổ vật về nhà ;
- (5) Buôn bán cổ vật không có giấy phép ;
- (6) Vứt rác bừa bãi xung quanh di tích ;
- (7) Giữ gìn sạch đẹp di tích, danh lam thắng cảnh ;
- (8) Nhắc nhở mọi người giữ gìn, bảo vệ di sản văn hoá ;
- (9) Tổ chức tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử ;
- (10) Cất giấu cổ vật cho bọn buôn lậu ;
- (11) Giúp các cơ quan chuyên môn sưu tầm cổ vật ;
- (12) Giúp các cơ quan có trách nhiệm ngăn chặn những người phá hoại di sản văn hoá ;
- (13) Lấn chiếm, xây dựng trái phép trên đất của các di tích đã được xếp hạng.

b) Trong một lần đi tham quan thắng cảnh Vịnh Hạ Long, thấy trên vách các hang động có những chữ khắc hoặc viết chằng chít tên, ngày tháng của những người đến thăm, bạn Dung bày tỏ thái độ phê phán, không hài lòng về những việc làm đó. Ngược lại, có một số bạn lại đồng tình, vì theo họ thì việc khắc chữ trên vách đá là một kỉ niệm của du khách để cho hậu thế biết : nơi đây đã có người đến thăm vào thời gian nào.

- Em đồng tình với quan điểm nào ? Vì sao ?

c) Hãy sưu tầm tranh ảnh, tư liệu có nội dung về di sản văn hoá của Việt Nam và thế giới để trưng bày tại lớp vào giờ học Giáo dục công dân tuần sau.

d) Em hãy tìm hiểu và trình bày tóm tắt về một vài loại di sản văn hoá vật thể hoặc di sản văn hoá phi vật thể của địa phương, của đất nước mà em biết.

d) Hãy tìm hiểu một vài việc làm của những người xung quanh mà em cho đó là những hành vi bảo vệ hoặc xâm hại đến di sản văn hoá.

e) Hãy xây dựng kế hoạch một buổi tham gia dọn vệ sinh tại các di tích lịch sử hoặc danh lam thắng cảnh ở địa phương.

Bài 16

QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO

1 THÔNG TIN, SỰ KIỆN

Tình hình tôn giáo ở Việt Nam

- Việt Nam là một nước có nhiều loại hình tín ngưỡng, nhiều tôn giáo (Phật giáo, Thiên Chúa giáo, đạo Cao Đài, đạo Hoà Hảo, đạo Tin Lành, đạo Hồi...), với khoảng gần 80% dân số có đời sống tín ngưỡng, tôn giáo. Số tín đồ của các tôn giáo chiếm khoảng 1/4 dân số cả nước và phân bố rải rác từ Bắc đến Nam, có cả trong vùng người Kinh và trong vùng đồng bào các dân tộc ít người.

Tuyệt đại đa số đồng bào các tôn giáo ở nước ta là người lao động, có tinh thần yêu nước, tinh thần cộng đồng, có quá trình gắn bó với cách mạng, góp nhiều công sức cho sự nghiệp giải phóng và xây dựng đất nước. Trong hai cuộc kháng chiến, hàng chục vạn thanh niên có đạo đã tham gia chiến đấu và nhiều người đã anh dũng hi sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhiều tín đồ và giáo sĩ đã nhận thức đúng và thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, họ đã làm tốt cả việc đạo và việc đời.

Tuy nhiên, một số người có tín ngưỡng, tôn giáo do trình độ văn hóa thấp, còn mê tín, lạc hậu, thậm chí cuồng tín nên đã bị kích động, bị lợi dụng vào những mục đích xấu. Còn có người lợi dụng tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để hành nghề mê tín, tiến hành các hoạt động trái với chính sách tôn giáo và pháp luật của Nhà nước ta, để thu lợi cá nhân, gây tổn hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc, gây ra những hậu quả xấu đến sức khoẻ, tài sản và tính mạng của công dân.

Phỏng theo Mai Trọng Phụng và Vũ Ngọc Sâm

(Tôn giáo, tín ngưỡng hiện nay, Trung tâm Thông tin tư liệu
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, 1996)

• Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến tôn giáo, đã có những chủ trương, chính sách thích hợp với tôn giáo trong từng thời kì. Điều đó được thể hiện trong những tài liệu sau đây :

- Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá VIII đã khẳng định : “Tôn trọng tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của dân, bảo đảm cho các tôn giáo hoạt động bình thường trên cơ sở tôn trọng pháp luật. Thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc... Đồng thời tuyên truyền giáo dục khắc phục mê tín dị đoan ; chống việc lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng thực hiện ý đồ chính trị xấu.

Chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, giúp đỡ đồng bào theo đạo xoá đói, giảm nghèo, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khoẻ, xây dựng môi trường văn hoá, thực hiện tốt trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc”.

- Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Điều 24 quy định :

1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật.
2. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.
3. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật.

Gợi ý

- a) Hãy kể tên một số tôn giáo mà em biết.
- b) Thế nào là quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ?
- c) Thế nào là mê tín dị đoan ? Tại sao phải chống mê tín dị đoan ?
- d) Pháp luật của Nhà nước ta quy định như thế nào về quyền tự do tín ngưỡng ?
- đ) Theo em, tín ngưỡng, tôn giáo khác mê tín dị đoan như thế nào ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

a) *Tín ngưỡng* là niềm tin của con người vào một cái gì đó thần bí, hư ảo, vô hình như : thần linh, thượng đế, chúa trời.

b) *Tôn giáo* là một hình thức tín ngưỡng có hệ thống tổ chức, với những quan niệm, giáo lí thể hiện rõ sự tín ngưỡng, sùng bái thần linh và những hình thức lễ nghi thể hiện sự sùng bái ấy.

Các tôn giáo cụ thể còn được gọi là Đạo (đạo Phật, đạo Thiên Chúa, đạo Tin Lành...).

c) *Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo* có nghĩa là : công dân có quyền theo hoặc không theo một tín ngưỡng hay tôn giáo nào ; người đã theo một tín ngưỡng hay một tôn giáo nào đó có quyền thôi không theo nữa, hoặc bỏ để theo tín ngưỡng, tôn giáo khác mà không ai được cưỡng bức hoặc cản trở.

d) Mỗi chúng ta phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người khác :

- Tôn trọng các nơi thờ tự của các tín ngưỡng, tôn giáo như đền, chùa, miếu thờ, nhà thờ...

- Không được bài xích, gây mất đoàn kết, chia rẽ giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo và những người không có tín ngưỡng, tôn giáo, giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau.

d) Nghiêm cấm việc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

e) Mê tín dị đoan là tin vào những điều mơ hồ, nhảm nhí, không phù hợp với lẽ tự nhiên (như tin vào bói toán, chữa bệnh bằng phù phép...), dẫn tới hậu quả xấu cho cá nhân, gia đình và cộng đồng về sức khoẻ, thời gian, tài sản và có thể cả tính mạng con người. Vì vậy, cần phải đấu tranh chống mê tín dị đoan.

❸ BÀI TẬP

a) Theo em, người có đạo có phải là người có tín ngưỡng không ?

b) Hãy phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo với mê tín dị đoan.

c) Những hành vi như thế nào là vi phạm pháp luật về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ? Cho ví dụ.

d) Chính sách tôn giáo và pháp luật của Nhà nước ta đã quy định như thế nào về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo ?

d) Em sẽ làm gì để thực hiện tốt quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân ?

- e) Theo em những hành vi nào sau đây thể hiện sự mê tín dị đoan ?
- (1) Xem bói ;
 - (2) Xin thẻ ;
 - (3) Lên đồng ;
 - (4) Yểm bùa ;
 - (5) Cúng bái trước khi thi để được điểm cao ;
 - (6) Thắp hương trên bàn thờ tổ tiên ;
 - (7) Đi lễ chùa ;
 - (8) Đi lễ nhà thờ.
- g) Theo em, trong học sinh hiện nay có hiện tượng mê tín dị đoan không ? Cho ví dụ. Theo em, làm cách nào để khắc phục hiện tượng đó ?

Bài 17

NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

① THÔNG TIN, SỰ KIỆN

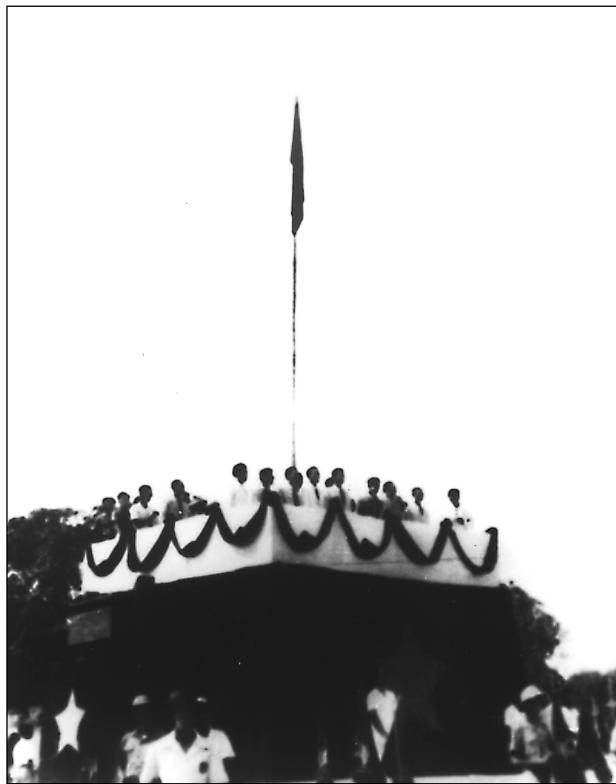
- Trải qua mấy nghìn năm lịch sử, nhân dân Việt Nam lao động cần cù, sáng tạo, chiến đấu anh dũng để dựng nước và giữ nước, hun đúc nên truyền thống đoàn kết, nhân nghĩa, kiên cường bất khuất của dân tộc và xây dựng nên nền văn hiến Việt Nam.

Từ năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, nhân dân ta đã tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, đầy gian khổ hi sinh, làm Cách mạng tháng Tám thành công. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình - Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trịnh trọng đọc *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông - Nam châu Á.

Tiếp đó, suốt mấy chục năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc nước ta đã liên tục chiến đấu, lập nên những chiến công oanh liệt, đặc biệt là Chiến

dịch Điện Biên Phủ năm 1954 và Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử năm 1975, đánh thắng hai cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân và đế quốc, giải phóng hoàn toàn đất nước, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân. Ngày 2 tháng 7 năm 1976, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất đã quyết định đổi tên nước là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ; cả nước bước vào thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

(Theo *Lời nói đầu Hiến pháp Việt Nam năm 1992*)



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc *Tuyên ngôn Độc lập* tại Quảng trường Ba Đình, ngày 2-9-1945
(Ảnh : Thông tấn xã Việt Nam)

• “... Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do.

... Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh
(Trích *Tuyên ngôn Độc lập*)

Gợi ý

a) Nước ta - nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời từ bao giờ và khi đó ai là Chủ tịch nước ?

b) Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời là thành quả của cuộc cách mạng nào ? Cuộc cách mạng đó do Đảng nào lãnh đạo ?

c) Nước ta đổi tên là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào năm nào ?
Tại sao đổi tên như vậy ?

d) Hãy cho biết Nhà nước ta là Nhà nước của ai.

Sơ đồ phân cấp bộ máy nhà nước

Bộ máy nhà nước cấp trung ương			
(I)	Quốc hội	Chính phủ	Toà án nhân dân tối cao Viện kiểm sát nhân dân tối cao
Bộ máy nhà nước cấp tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)			
(II)	HĐND tỉnh (thành phố)	UBND tỉnh (thành phố)	Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) Viện kiểm sát nhân dân tỉnh (thành phố)
Bộ máy nhà nước cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)			
(III)	HĐND huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)	UBND huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)	Toà án nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) Viện kiểm sát nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)
Bộ máy nhà nước cấp xã (phường, thị trấn)			
(IV)	HĐND xã (phường, thị trấn)	UBND xã (phường, thị trấn)	

Gợi ý

Em hãy tìm hiểu sơ đồ phân cấp bộ máy nhà nước và trả lời những câu hỏi :

- Bộ máy nhà nước được phân chia thành mấy cấp ? Tên gọi của từng cấp ?
- Bộ máy nhà nước cấp trung ương gồm có những cơ quan nào ?
- Bộ máy nhà nước cấp tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) gồm có những cơ quan nào ?
- Bộ máy nhà nước cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) gồm có những cơ quan nào ?
- Bộ máy nhà nước cấp xã (phường, thị trấn) gồm có những cơ quan nào ?

• *Quốc hội* : Là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có nhiệm vụ quyền hạn :

- Làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp, làm luật và sửa đổi luật ;
- Quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ;
- Quyết định những nguyên tắc chủ yếu về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước và hoạt động của công dân.

(Theo Điều 69 và 70 Hiến pháp Việt Nam năm 2013)

• *Chính phủ* : Là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội, có nhiệm vụ và quyền hạn :

- Tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.
- Thống nhất quản lý về kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, thông tin, truyền thông, đối ngoại, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.
- Bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền con người, quyền công dân ; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

(Theo Điều 94 và 96 Hiến pháp Việt Nam năm 2013)

• *Hội đồng nhân dân* : Là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, do nhân dân địa phương bầu ra và được nhân dân địa phương giao nhiệm vụ :

- Quyết định các vấn đề của địa phương do luật định.
- Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

(Theo Điều 113 Hiến pháp Việt Nam năm 2013)

• *Ủy ban nhân dân* : Là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, do Hội đồng nhân dân bầu ra, là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

(Theo Điều 114 Hiến pháp Việt Nam năm 2013)

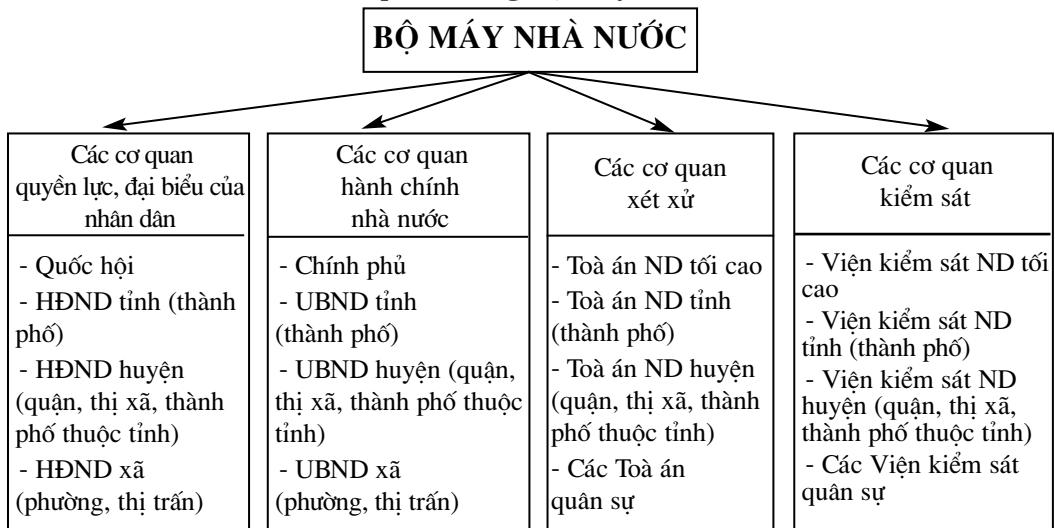
• *Toà án nhân dân* : Là cơ quan xét xử của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có nhiệm vụ bảo vệ công lí, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

(Theo Điều 102 Hiến pháp Việt Nam năm 2013)

• *Viện kiểm sát nhân dân* thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, góp phần bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

(Theo Điều 107 Hiến pháp Việt Nam năm 2013)

Sơ đồ phân công bộ máy nhà nước



Gợi ý

Em hãy tìm hiểu sơ đồ phân công bộ máy nhà nước và trả lời những câu hỏi :

- Bộ máy nhà nước ta gồm những loại cơ quan nào ?
- Mỗi loại cơ quan gồm những cơ quan cụ thể nào ? Kể tên các cơ quan đó.
- Vì sao Quốc hội được gọi là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân và là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ?
- Vì sao Hội đồng nhân dân được gọi là cơ quan đại biểu của nhân dân địa phương và là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương ?
- Vì sao Chính phủ được gọi là cơ quan chấp hành của Quốc hội ?
- Vì sao Uỷ ban nhân dân được gọi là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân ?
- Theo em, công dân có quyền và nghĩa vụ gì đối với đại biểu do mình bầu ra và đối với cơ quan nhà nước ?

2 NỘI DUNG BÀI HỌC

- Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là “Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”. Bởi vì, Nhà nước ta là thành quả cách mạng của nhân dân, do nhân dân lập ra và hoạt động vì lợi ích của nhân dân.
- Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.
- Bộ máy nhà nước là một hệ thống tổ chức bao gồm các cơ quan nhà nước cấp trung ương và cấp địa phương, trong đó gồm có bốn loại cơ quan được phân định theo các chức năng và nhiệm vụ khác nhau :

- Các cơ quan quyền lực do nhân dân bầu ra, đại diện cho nhân dân, đó là Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.
 - Các cơ quan hành chính nhà nước : Chính phủ, Uỷ ban nhân dân các cấp.
 - Các cơ quan xét xử : Toà án nhân dân tối cao, các Toà án nhân dân địa phương (tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã) và các Toà án quân sự.
 - Các cơ quan kiểm sát : Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Viện kiểm sát nhân dân địa phương (tỉnh, thành phố, quận, huyện, thị xã) và các Viện kiểm sát quân sự.
- d) Nhà nước bảo đảm và không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giữ gìn và nâng cao đời sống ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân ; bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước giàu mạnh.
- d) Công dân có quyền và trách nhiệm giám sát, góp ý kiến vào hoạt động của các đại biểu và các cơ quan đại diện do mình bầu ra, đồng thời có nghĩa vụ thực hiện tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ các cơ quan nhà nước, giúp đỡ các cán bộ nhà nước thi hành công vụ.

3 BÀI TẬP

- a) Giải thích vì sao Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân ?
- b) Theo em, những cơ quan nào trong bộ máy nhà nước ta được gọi là cơ quan đại biểu của nhân dân và là cơ quan quyền lực nhà nước ? Cơ quan nào là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ? Tại sao ?
- c) Những cơ quan nào được gọi là cơ quan hành chính nhà nước ? Cơ quan nào là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất ?
- d) Em hãy chọn câu trả lời mà em cho là đúng.
- Chính phủ làm nhiệm vụ :
 - (1) Biểu quyết thông qua Hiến pháp, luật ;
 - (2) Tổ chức thi hành Hiến pháp, luật. - Chính phủ do :
 - (1) Nhân dân bầu ra ;
 - (2) Quốc hội bầu ra. - Uỷ ban nhân dân do :
 - (1) Uỷ ban nhân dân cấp trên bầu ra ;
 - (2) Nhân dân bầu ra ;
 - (3) Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu ra.
- d) Vì sao công dân có nghĩa vụ tuân theo pháp luật ?
- e) Em hãy kể một số việc mà bản thân hay gia đình em đã đến cơ quan nhà nước để giải quyết.

Bài 18

BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CẤP CƠ SỞ (Xã, Phường, Thị trấn)

1 TÌNH HUỐNG, THÔNG TIN

• Hỏi và giải đáp pháp luật

Chị V.T.C ở Hà Nội hỏi :

Con của tôi năm nay đã 9 tuổi, có hộ khẩu ở Hà Nội, nhưng do sơ suất nên gia đình tôi đã để mất bản chính giấy khai sinh của cháu. Nay gia đình tôi muốn xin cấp lại giấy khai sinh cho cháu có được không? Và việc cấp lại giấy khai sinh được quy định như thế nào?

Trả lời :

Theo quy định của Nhà nước ta thì việc cấp lại giấy khai sinh do Uỷ ban nhân dân cấp xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú hoặc đương sự đã đăng ký hộ tịch thực hiện.

Người xin cấp lại giấy khai sinh phải nộp đơn và xuất trình các giấy tờ sau đây :

- Sổ hộ khẩu gia đình ;
- Chứng minh thư nhân dân ;
- Các giấy tờ cần thiết khác để chứng minh việc mất giấy khai sinh và xin cấp lại là đúng sự thật.

Về thời hạn xin cấp lại giấy khai sinh : trong thời gian 7 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Nếu xét thấy việc xin cấp lại là đúng sự thật thì Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) kí và cấp cho đương sự một bản chính giấy khai sinh. Trong trường hợp cần phải xác minh thêm, thì thời hạn kéo dài không quá 7 ngày.

(Theo Báo Phụ nữ Thủ đô, số 39 (459), ngày 6-10-1999)

• Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn)

Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) do nhân dân xã (phường, thị trấn) trực tiếp bầu ra và có nhiệm vụ, quyền hạn như sau :

- Quyết định những chủ trương và biện pháp quan trọng để phát huy tiềm năng của địa phương, xây dựng và phát triển địa phương về kinh tế - xã hội, củng cố quốc

phòng, an ninh, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân địa phương, làm tròn nghĩa vụ của địa phương đối với cả nước.

- Giám sát hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) ; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) về các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội và đời sống, khoa học công nghệ và môi trường, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thực hiện chính sách dân tộc và chính sách tôn giáo, thi hành pháp luật của Nhà nước, xây dựng chính quyền địa phương và quản lí địa giới hành chính của xã (phường, thị trấn).

- **Nhiệm vụ và quyền hạn của Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn)**

Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) do Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) bầu ra, có nhiệm vụ và quyền hạn như sau :

- Thực hiện quản lí nhà nước ở địa phương mình trong các lĩnh vực : đất đai, nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, thủ công nghiệp, văn hoá, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, báo chí, phát thanh và các lĩnh vực xã hội khác.

- Tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiểm tra việc chấp hành Hiến pháp, luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn).

- Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ; thực hiện chế độ nghĩa vụ quân sự, quản lí hộ khẩu, hộ tịch ở địa phương, quản lí việc cư trú, đi lại của người nước ngoài ở địa phương.

- Phòng chống thiên tai, bảo vệ tài sản của Nhà nước ; bảo vệ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân ; chống tham nhũng, chống buôn lậu, làm hàng giả và các tệ nạn xã hội khác...

Gợi ý

a) Bộ máy nhà nước cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn) gồm có những cơ quan nào ?

b) Khi cần xin cấp giấy khai sinh thì đến cơ quan nào ?

c) Khi cần sao giấy khai sinh thì đến cơ quan nào : trạm y tế, trường học, Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) hay công an xã (phường, thị trấn) ?

d) Hội đồng nhân dân xã (phường, thị trấn) có những nhiệm vụ và quyền hạn gì ?

d) Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) có những nhiệm vụ và quyền hạn gì ?

❷ NỘI DUNG BÀI HỌC

- a) Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) là cơ quan chính quyền nhà nước cấp cơ sở.
- b) Hội đồng nhân dân do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân về phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân, về quốc phòng và an ninh ở địa phương.
- c) Uỷ ban nhân dân do Hội đồng nhân dân bầu ra và là cơ quan chấp hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân, là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.
- d) Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân là những cơ quan nhà nước của dân, do dân, vì dân. Vì vậy, mỗi chúng ta phải tôn trọng và bảo vệ các cơ quan nhà nước, đồng thời làm tròn trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước, đặc biệt là phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định của pháp luật cũng như những quy định của chính quyền địa phương.

❸ BÀI TẬP

a) Em hãy kể một số việc mà gia đình em đã làm với các cơ quan hành chính nhà nước ở xã (phường, thị trấn) của em.

b) Theo em, trong những câu trả lời dưới đây, câu nào là đúng ?

- Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) do nhân dân trực tiếp bầu ra.

- Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) do Hội đồng nhân dân trực tiếp bầu ra.

c) Em hãy lựa chọn các mục ở cột A sao cho tương ứng với các mục ở cột B.

A - Việc cần giải quyết

- Đăng ký hộ khẩu ;
- Khai báo tạm trú ;
- Khai báo tạm vắng ;
- Đăng ký kết hôn ;
- Xin cấp giấy khai sinh ;
- Sao giấy khai sinh ;
- Xác nhận lí lịch ;
- Xin sổ khám bệnh ;
- Xác nhận bảng điểm học tập.

B - Cơ quan giải quyết

- Công an ;
- Uỷ ban nhân dân xã ;
- Trường học ;
- Trạm y tế (bệnh viện).

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Bài 1 : Sống giản dị	3
Bài 2 : Trung thực	6
Bài 3 : Tự trọng	8
Bài 4 : Đạo đức và kỉ luật	12
Bài 5 : Yêu thương con người	15
Bài 6 : Tôn sư trọng đạo	17
Bài 7 : Đoàn kết, tương trợ	20
Bài 8 : Khoan dung	23
Bài 9 : Xây dựng gia đình văn hoá	26
Bài 10 : Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ	30
Bài 11 : Tự tin	33
Bài 12 : Sống và làm việc có kế hoạch	35
Bài 13 : Quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ em Việt Nam	38
Bài 14 : Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	42
Bài 15 : Bảo vệ di sản văn hoá	47
Bài 16 : Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo	51
Bài 17 : Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam	54
Bài 18 : Bộ máy nhà nước cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn)	60

Chịu trách nhiệm xuất bản : Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung : Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập lần đầu : TRẦN VĂN THẮNG - TẠ HOÀI NAM

Biên tập tái bản : HOÀNG KIM LIÊN

Biên tập kỹ thuật : NGUYỄN KIM TOÀN - TRẦN THANH HẰNG

Trình bày bìa : BÙI QUANG TUẤN

Sửa bản in : HOÀNG KIM LIÊN

Chế bản : CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7

Mã số : 2H714T0

In.....bản (QĐ.....), khổ 17 x 24cm.

Đơn vị in :địa chỉ.....

Cơ sở in :địa chỉ.....

Số ĐKXB : 01-2020/CXBIPH/298-869/GD

Số QĐXB :/QĐ-GD/ngày tháng năm

In xong và nộp lưu chiểu tháng..... năm

Mã số ISBN : 978-604-0-18577-8.